

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

Appendix CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

(Promulgated with the Decision No 340/QĐ-SGDHCM on August 19, 2016 of the Hochiminh Stock
Exchange on Disclosure of Information Regulation on Hochiminh Stock Exchange)

**TẬP ĐOÀN TÂN TẠO
CÔNG TY CP ĐT&CN TÂN TẠO**

**TAN TAO GROUP
TAN TAO INVESTMENT AND
INDUSTRY CORPORATION**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: 32../TB-ITACO/17

TpHCM, ngày 18 tháng 07 năm 2017
HCMC, day 18 month 07 year 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN
TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK
TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION
ON THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK
EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: Công ty Cổ phần Đầu Tư và Công Nghiệp Tân Tạo /
Tan Tao Investment and Industry Corporation.
 - Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: ITA
 - Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lô 16 Đường số 2 KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân,
Tp.HCM / Lot 16, Road 2, Tan Tao Industrial Park, Tan Tao A Ward, Binh Tan
District, Ho Chi Minh City.
 - Điện thoại/ *Telephone*: 08 37505171/72/73
 - Fax: 08 37508237
 - Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Trần Hoàng Ân
Chức vụ/ *Position*: Phó Tổng giám đốc/ Vice General Director
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Ngày 18/07/2017 Công ty Cổ phần Đầu Tư và Công Nghiệp Tân Tạo công bố thay đổi Điều lệ công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Đình kèm Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu Tư và Công Nghiệp Tân Tạo ngày 17/07/2017.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 18/07/2017 tại đường dẫn/ *This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 18/07/2017 Available at:*

http://itaexpress.com.vn/tin_ita/tan_t_o_hom_nay/s_ki_n/di_u_l_cong_ty_c_ph_n_d_u_t_va_cong_nghi_p_tan_t_o2

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm/

Attachment:

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT /
Documents related to the disclosure

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Hoàng Ân

BQL CÁC KCX&CN TP.HCM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO



ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP
TÂN TẠO

NGÀY 17 THÁNG 7 NĂM 2017

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU.....	5
I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	5
I. DEFINITIONS AND TERMINOLOGY IN THE CHARTER.....	5
Điều 1: Định nghĩa.....	5
Article 1: Definitions.....	5
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	7
II. NAME, FORM, HEADQUARTERS, LEGAL REPRESENTATIVE, BRANCHES, EPRESENTATIVE OFFICES AND OPERATING TERM OF THE COMPANY.	7
Điều 2: Tên, Hình thức, Trụ sở, Chi nhánh, Văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty..	7
Article 2: Name, form, headquarters, legal representative, branches, representative offices and Operating Term of the Company.	7
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	9
III. OBJECTIVES, BUSINESS SCOPE AND OPERATIONS OF THE COMPANY:	9
Điều 3: Mục tiêu hoạt động của Công ty	9
Article 3: Objectives of the Company	9
Điều 4: Phạm vi Kinh doanh và Hoạt động	10
Article 4: Business scope and operations.....	10
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	11
IV. CHARTERED CAPITAL, SHARES AND FOUNDING SHAREHOLDERS	11
Điều 5: Vốn Điều lệ, Cổ phần, Cổ đông Sáng lập	11
Article 5: Chartered Capital, shares, Founding Shareholders.....	11
Điều 6: Chứng chỉ cổ phiếu và chứng chỉ chứng khoán khác	13
Article 6: Share certificates.....	13
Điều 7: Chuyển nhượng Cổ phần.....	15
Article 7: Share transfer	15
Điều 8: Thu hồi Cổ phần.....	16
Article 8: Share reclamation	16
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT.....	18
V. ORGANIZATION, MANAGEMENT AND CONTROL.....	18
Điều 9: Cơ cấu tổ chức quản lý.....	18
Article 9: Management organizational structure.....	18
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	18
VI. SHAREHOLDERS AND SHAREHOLDERS MEETING.....	18
Điều 10: Quyền hạn của Cổ đông Công ty	18
Article 10: Rights of Shareholders of the Company	18
Điều 11: Nghĩa vụ của các Cổ đông	21
Article 11: Obligations of Shareholders	21
Điều 12: Đại hội đồng cổ đông







Article 12: Shareholders Meeting	23
Điều 13: Quyền và Nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	25
Article 13: Rights and tasks of the Shareholders Meeting.....	25
Điều 14: Đại diện theo ủy quyền và Người được ủy quyền dự họp	28
Article 14: Authorized Representative(s) and Proxy(ies).....	28
Điều 15: Thay đổi các Quyền	30
Article 15: Changes of rights	30
Điều 16: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, Chương trình Họp, và Thông báo	31
Article 16: Shareholders Meeting, agenda and announcement.....	31
Điều 17: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông và lập Biên bản Đại hội đồng cổ đông.....	34
Article 17: Conditions for conducting a Shareholders Meeting and taking the minutes of a Shareholders Meeting.	34
Điều 18: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến để Phê chuẩn các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua hình thức gửi Văn bản.....	40
Article 18: Authority and procedure to consult shareholders for approval of the Resolutions via written documents.....	40
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	44
VII. THE BOARD OF MANAGEMENT	44
Điều 19: Thành phần và Nhiệm kỳ	44
Article 19: Composition and Term	44
Điều 20: Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.....	47
Article 20: Rights and Functions of the Board of Management	47
Điều 21: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, và Thành viên Hội đồng quản trị.....	52
Article 21: Chairman, Vice Chairman and members of the Board of Management.....	52
ĐIỀU 22: Thành Viên Hội Đồng Quản Trị Thay Thế	54
ARTICLE 22: Alternate Members Of The Board Of Management	54
Điều 23: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	56
Article 23: Meeting of the Board of Management.....	56
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, NHỮNG CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY	63
VIII. PRESIDENT, OTHER MANAGERS AND COMPANY SECRETARY	63
Điều 24: Tổ chức bộ máy quản lý.....	63
Article 24: Management organization	63
Điều 25: Cán bộ quản lý	63
Article 25: Managers.....	63
Điều 26: Bổ nhiệm, Miễn nhiệm, Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành.....	64
Article 26: Appointment, dismissal, tasks and authority of President.....	64
Điều 27: Thư ký Công ty	67
Article 27: Company Secretary.....	67
IX. NHIỆM VỤ ĐƯỢC ỦY THÁC CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	67

IX. AUTHORIZED TASKS OF MEMBERS OF THE BOARD OF MANAGEMENT, MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD, PRESIDENT AND MANAGERS.....	68
Điều 28: Trách nhiệm cẩn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý.....	68
Article 28: Responsibility of prudence of members of the Board of Management, Members of the Supervisory Board, President and Managers	68
Điều 29: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	68
Article 29: Responsibility of honesty and avoidance of conflicts of interest.....	68
Điều 30: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	71
Article 30: Responsibility for damages and compensation	71
X. BAN KIỂM SOÁT.....	73
X. SUPERVISORY BOARD	73
Điều 31: Bổ nhiệm Ban kiểm soát	73
Article 31: Appointment of Supervisory Board.....	73
XI. BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ:.....	77
XI. INTERNAL AUDIT BOARD	77
Điều 32: Bổ nhiệm ban kiểm toán nội bộ	77
Article 32: Appointment of Internal Audit Board.....	77
XII: QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY	78
XII: AUTHORITY TO INSPECT THE COMPANY'S BOOKS AND RECORDS	78
Điều 33: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	78
Article 33: Authority to inspect books and records	78
XIII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN.....	79
XIII. EMPLOYEES AND UNIONS.....	79
Điều 34: Công nhân viên và Công đoàn	79
Article 34: Employees and unions	79
XIV: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN.....	79
XIV: PROFIT DISTRIBUTION.....	79
Điều 35: Cổ tức	79
Article 35: Dividends	80
XV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN.....	81
XV. BANK ACCOUNTS, RESERVE FUND, FISCAL YEAR, AND ACCOUNTING SYSTEM.....	82
Điều 36: Tài khoản ngân hàng	82
Article 36: Bank accounts	82
Điều 37: Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ.....	82
Article 37: Reserve fund to supplement charter capital.....	82
Điều 38: Năm tài khóa	82
Article 38: Fiscal year	82
Điều 39: Hệ thống Kế toán	82
Article 39: Accounting system.....	82
XVI: BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA	

CÔNG CHÚNG	83
XVI: ANNUAL REPORTS, RESPONSIBILITY TO PROVIDE REPORTS, PUBLIC ANNOUNCEMENTS.	83
Điều 40: Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý	83
Article 40: Annual, semester and quarterly reports	83
Điều 41: Công bố thông tin và Thông báo ra công chúng	84
Article 41: Information release and public announcements	84
XVII: KIỂM TOÁN CÔNG TY	85
XVII: COMPANY AUDITING	85
Điều 42.: Kiểm toán	85
Article 42: Auditing	85
XVIII. CON DẤU.....	86
XVIII. SEAL.....	86
Điều 43: Con dấu	86
Article 43: Seal	86
XIX: CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ	86
XIX: TERMINATION OF OPERATIONS AND LIQUIDATION	86
Điều 44: Chấm dứt hoạt động	86
Article 44: Termination of operations.....	86
Điều 45. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Cổ đông	87
Article 45. Deadlock between members of the Board of Management and Shareholders	87
Điều 46: Gia hạn Hoạt động	87
Article 46: Extension of Operating Term	87
Điều 47: Thanh lý	88
Article 47: Liquidation.....	88
XX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	89
XX. SETTLEMENT OF INTERNAL DISPUTES	89
Điều 48: Giải quyết tranh chấp nội bộ	89
Article 48: Settlement of internal disputes.....	89
XXI: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....	90
XXI: CHARTER SUPPLEMENT AND AMENDMENT	90
Điều 49. Bổ sung và Sửa đổi Điều lệ.....	90
Article 49 Supplementing and amending the Charter	90
XXII: NGÀY HIỆU LỰC.....	91
XXII: EFFECTIVE DATE	91
Điều 50: Ngày Hiệu lực	91
Article 50: Effective date	91

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của công ty, là một Công ty Cổ phần, được thành lập theo Luật Doanh nghiệp.

This Charter of the TANTAO INVESTMENT & INDUSTRY CORPORATION is the legal basis for all operations of the Company, a joint-stock company established and operating in accordance with the Enterprise Law.

Điều lệ, các quy định của Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị nếu đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

The Charter and regulations of the Company, and resolutions of Shareholders and the Board of Management, if they are ratified in a valid manner in accordance with relevant laws, will be the legally binding rules and regulations for the Company to carry out business activities.

Điều lệ này được thông qua hợp lệ bởi Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 24 tháng 06 năm 2017. Bản Điều lệ này có 22 Chương gồm 50 Điều. *The Company's Shareholders ratified this Charter at the Shareholders Meeting on Jun 24, 2017. The Charter is composed of 22 chapters and 50 articles as follows:*

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

I. DEFINITIONS AND TERMINOLOGY IN THE CHARTER

Điều 1: Định nghĩa

Article 1: Definitions

Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Điều lệ này quy định khác, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như được quy định dưới đây:

Terminology is defined as follows, unless the provisions or contexts of the Charter define the terms differently:

- a. “Hội đồng” hoặc “Hội đồng quản trị” có nghĩa là Hội đồng quản trị của Công ty.
“Board” or “Board of Management” refers to the Board of Management of the Company.
- b. “Địa bàn Kinh doanh” có nghĩa là lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài.
“Area of Business” refers to the territory of Vietnam and foreign countries.
- c. “Vốn Điều lệ” có nghĩa là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này.
“Chartered Capital” refers to the capital contributed by all Shareholders as defined in Article 5 of this Charter.
- d. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp hiện hành.
“Enterprise Law” refers to the Effective Enterprise Law.
- e. “Ngày Thành lập” có nghĩa là ngày mà Công ty được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh

doanh.

“Date of Establishment” refers to the date when the Company was granted a Business Registration Certificate.

- f. “Luật” có nghĩa là tất cả các luật, pháp lệnh, nghị định, quy chế, thông tư, quyết định và tất cả các văn bản pháp quy khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời điểm.

“Law” refers to all laws, ordinances, decrees, regulations, circulars, decisions and all legal documents issued by the Offices of the State of Vietnam at given time.

- g. “Cán bộ quản lý” có nghĩa là Tổng giám đốc điều hành, Phó Tổng giám đốc điều hành, kế toán trưởng, và các cán bộ phận quản lý khác trong công ty được Hội đồng quản trị chỉ định phê chuẩn.

“Managers” refers to President, Vice President, Chief Accountant, and other key management titles appointed by the Board of Management as Managers of the Company.

- h. “Những người liên quan” có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định trong khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp.

“Concerned Persons” refers to any individual or organization defined in Article 4 (17) of the Enterprise Law.

- i. “Cổ đông” có nghĩa là mọi thể nhân hay pháp nhân được ghi tên trong Sổ đăng ký Cổ đông của Công ty với tư cách là người sở hữu cổ phiếu.

“Shareholders” refers to all individuals or legal entities listed in the Company’s Shareholder Register with status as share owners.

- j. “Thời hạn hoạt động” có nghĩa là thời hạn ban đầu của Công ty như được quy định tại Điều 2 của Điều lệ này và mọi thời gian gia hạn (nếu có) được thông qua bằng một nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và được Hội đồng quản trị chấp thuận.

“Term” refers to the initial term of the Company as stipulated in Article 2 of this Charter, and all extensions to this initial term which are passed by a resolution of the Shareholders Meeting and approved by the Board of Management.

- k. “Việt Nam” có nghĩa là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

“Vietnam” refers to the Socialist Republic of Vietnam.

“SGX-ST” có nghĩa là Singapore Exchange Securities Trading Limited

“SGX-ST” refers to Singapore Exchange Securities Trading Limited.

- l. “Đại diện theo ủy quyền” là người được Cổ đông tổ chức ủy quyền để thực hiện các quyền Cổ đông của mình theo quy định của Pháp luật.

“Authorized representative” is the person who has been given the authority to represent Shareholders who are the organization to exercise Shareholders’ rights in accordance with the Law.

- m. “Người được ủy quyền dự họp” là người được Cổ đông (tổ chức hoặc cá nhân) hoặc Đại diện theo ủy quyền của Cổ đông là tổ chức chỉ định để tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông.

“Proxy” is the person who has been authorized by Shareholder(s) (individual or organization) or an Authorized representative for Shareholders who are the organization to attend the meeting and to vote.

2. Trong Điều lệ này, bất kỳ một tham chiếu nào tới một hoặc một số điều khoản quy định hoặc văn bản nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế của chúng.

In this Charter, any article or document used for reference will include all subsequent changes or replacement documents.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được đưa vào sử dụng nhằm thuận tiện cho việc theo dõi, hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới ý nghĩa của Điều lệ này;

Headings are used for convenience only and do not affect the structure of this Charter.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

Words or terminology defined in the Enterprise Law (if they do not contradict the subject or context) will have the same definitions in this Charter.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

II. NAME, FORM, HEADQUARTERS, LEGAL REPRESENTATIVE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES AND OPERATING TERM OF THE COMPANY.

Điều 2: Tên, Hình thức, Trụ sở, Chi nhánh, Văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.

Article 2: Name, form, headquarters, legal representative, branches, representative offices and Operating Term of the Company.

2.1. Tên Công ty:

- Tên hợp pháp của Công ty bằng tiếng Việt là “**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO**”.

*The legal name of the Company in Vietnamese is “**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO**”.*

- Tên đăng ký hợp pháp của Công ty bằng tiếng Anh là “**TANTAO INVESTMENT & INDUSTRY CORPORATION**”

*The registered legal English name is “**TANTAO INVESTMENT - INDUSTRY CORPORATION**”.*

- Tên giao dịch - gọi tắt: ITACO.

ITACO is the abbreviation of the Company's name.

- Logo của công ty:



Logo of the Company

2.2. Công ty được tổ chức quản lý và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Theo đó, Công ty là Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân kể từ Ngày Thành lập, và các Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

Company is organized and managed in accordance with the Enterprise Law. Accordingly, the Company is a joint stock company with a legal status from the Date of Establishment and Shareholders are only responsible for debts and other asset-related obligations of the Company within the limits of the capital sum contributed to the Company.

2.3. Trụ sở đăng ký và các chi nhánh của Công ty là:

The headquarter and Branches of the Company are:

2.3.1 Trụ sở chính:

The Company is headquartered at:

Địa chỉ: Lô 16 Đường số 2 - Khu Công nghiệp Tân Tạo – Quận Bình Tân – Tp.HCM

Address: Lot 16 Road 2 - Tan Tao Industrial Park - Binh Tan District - Ho Chi Minh City.

Điện thoại/Tel : (84-8) 3750 8235 ; 3750 8236 ; 3750 5171 ; 3750 5172

Fax : (84-8) 3750 8237

E-mail : ita@itagroup-vn.com

Website : www.itaexpress.com.vn/tantaocity.com.

2.3.2 Văn phòng đại diện :

Representative Offices :

Tại Hà Nội : Số 100 Triệu Việt Vương, P.Bùi Thị Xuân, Q.Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội

Ha Noi : 100 Trieu Viet Vuong, Bui Thi Xuan Ward, Hai Ba Trung District

Tại Long An : Lô 8, Đường Đức Hòa Hạ, Khu Công nghiệp Tân Đức, Long An;

Long An : Lot 8, Duc Hoa Ha Road, Tan Duc Industrial Park

2.4. Tổng Giám Đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty

The President will be the Company's legal representative

2.5. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện trong và ngoài nước để thực hiện

các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi Luật pháp cho phép.

The Company can open branches and representative offices in its Area of Business to carry out the Company's objectives in accordance with the resolutions of the Board of Management and within the limits of the prevailing laws and regulations.

- 2.6. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 44 & 45 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 46 của Điều lệ này, Thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

The Company has an Operating Term for ever from the Date of Establishment, unless the Company terminates its Operating Term ahead of schedule in line with Articles 44 and 45, or extends its Operating Term in line with Article 46.

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

III. OBJECTIVES, BUSINESS SCOPE AND OPERATIONS OF THE COMPANY:

Điều 3: Mục tiêu hoạt động của Công ty

Article 3: Objectives of the Company

- 3.1. Mục tiêu hoạt động của Công ty: Ngay từ những ngày đầu ra đời, những nhà sáng lập Công ty ITACO đã xác định tập trung vào các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh chính.

Objectives of the Company: Since its foundation, ITACO's founders identified the company's core businesses as follows.

1. Lĩnh vực kinh doanh của công ty

- ✓ Đầu tư, phát triển các khu công nghiệp
- ✓ *Investment and development of industrial parks*
- ✓ Đầu tư, phát triển các khu đô thị mới phụ cận các khu công nghiệp
- ✓ *Investment and development of new urban areas adjacent to industrial parks*
- ✓ Đầu tư, phát triển hạ tầng cơ sở
- ✓ *Investment and development of infrastructure*
- ✓ Đầu tư phát triển hạ tầng mềm như truyền thông và giáo dục
- ✓ *Investment and development of soft infrastructure such as communication and education.*
- ✓ Các ngành nghề khác mà pháp luật không cấm

- 3.2. Hoạt động kinh doanh của công ty bao gồm nhưng không giới hạn trong các lĩnh vực chính đã được cấp phép kinh doanh ngành nghề cụ thể bao gồm:

The business activities of the Company include but not limited to the main business areas that have been permitted specifically as follows:

Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng trong khu công nghiệp Tân Tạo. Đầu tư xây

dựng và kinh doanh khu công nghiệp, khu dân cư đô thị. Cho thuê đất đã xây dựng xong cơ sở hạ tầng. Cho thuê hoặc bán nhà xưởng do công ty xây dựng trong khu công nghiệp. Kinh doanh các dịch vụ trong khu công nghiệp. Dịch vụ tư vấn đầu tư, tư vấn khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ. Xây dựng công nghiệp, dân dụng, giao thông. Dịch vụ giao nhận hàng hóa và dịch vụ cho thuê kho bãi. Xây dựng các công trình điện đến 35 KV. Kinh doanh nhà ở (xây dựng, sửa chữa nhà để bán hoặc cho thuê). Dịch vụ truyền số liệu. Dịch vụ truyền tệp tin điện tử, truy cập từ xa. Dịch vụ truy cập dữ liệu theo các phương thức khác nhau. Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet (OSP), cung cấp nội dung thông tin trên internet (chỉ hoạt động khi được cấp phép theo quy định của pháp luật). Các dịch vụ lưu trữ và cung cấp thông tin. Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm, hội nghị, hội thảo. Sàn giao dịch bất động sản./.

Investment, construction and commercial exploitation of Tan Tao Industrial Park; Investment, construction and commercial exploitation of industrial parks, residential and urban areas; Leasing or selling factories constructed by the Company in industrial parks; Commercial exploitation of supporting services inside industrial parks; Providing investment consultancy, science and technology consultancy and technology transfer; Industrial, civil and transportation constructions; Freight forwarding service and rentals of warehouses; Constructions of electricity works up to 35 KV. Real estate business (construction, repair for sale or for lease); Data and electronic file transfer service, remote access. Other internet access services; OSP services, internet content provider (operating only after receiving a proper license in accordance with the Law); Information storage and supply service; Organizing fair, exhibition, conference and seminar services; Real estate trading office.

2. Mục tiêu hoạt động của công ty:

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận tối đa hợp pháp; tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động; tăng cổ tức cho các cổ đông; thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Phạm vi Kinh doanh và Hoạt động

Article 4: Business scope and operations

4.1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp khác để đạt được các mục tiêu của Công ty.

The Company is allowed to draw up plans and participate in all business activities which are mentioned in the Business Registration Certificate and this Charter in line with the prevailing regulations of the Law, as well as carry out all suitable and useful measures to obtain the objectives of the Company.

4.2. Công ty có thể tiến hành những hình thức kinh doanh khác được Pháp luật nước sở tại cho

phép mà Hội đồng quản trị xét thấy có lợi nhất cho Công ty.

The Company is able to pursue any other business form permitted by the Law which the Board of Management deems is most profitable for the Company.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

IV. CHARTERED CAPITAL, SHARES AND FOUNDING SHAREHOLDERS

Điều 5: Vốn Điều lệ, Cổ phần, Cổ đông Sáng lập

Article 5: Chartered Capital, shares, Founding Shareholders

Tất cả các cổ phần do Công ty phát hành đều là cổ phần phổ thông.

All shares issued by the Company are common shares.

5.1. Vào ngày thông qua Điều lệ này, Vốn Điều lệ của Công ty là VND 9.384.636.070.000 (Chín nghìn ba trăm tám mươi bốn tỷ sáu trăm ba mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng)

On the date of the approval of this Charter, the Company's Chartered Capital is VND 9.384.636.070.000 (Nine trillion, three hundred eighty four billion, six hundred thirty six million, not seventy thousand VND).

5.2. Tổng số Vốn Điều lệ của Công ty được chia thành 938.463.607 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

The Company's Chartered Capital is divided into 938.463.607 shares, each with a face value of VND 10,000.

5.3. Công ty chỉ có thể tăng Vốn Điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

The Company can only increase its Chartered Capital when the Shareholders Meeting issues its approval in line with the prevailing regulations of the Law.

5.4. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 10, 11 Điều lệ này.

The Company's shares at the date of approval of this Charter are common shares. Rights and obligations attached to each type of share are stipulated in Article 10 and Article 11 of this Charter

5.5. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

If the Shareholders Meeting approves, the Company can issue other preferential shares in accordance with the prevailing regulations of the Law.

5.6. Tên, địa chỉ và số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Names, addresses, numbers of shares and other details about the founding shareholders are as required by the Enterprise Law

5.7. Cổ phần phổ thông mới dự kiến được phát hành sẽ được ưu tiên chào bán cho các cổ đông theo

tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quy định khác. Công ty phải thông báo việc chào bán, trong đó nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn hợp lý (không ít hơn hai mươi một ngày), để cổ đông đặt mua. Mọi cổ phần không được cổ đông đặt mua hết chịu sự kiểm soát của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể phân phối hoặc tặng các quyền chọn mua các cổ phần đó cho các đối tượng, theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, với điều kiện là các cổ phần đó không được bán theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp các cổ đông chấp thuận khác hoặc trong trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán/ theo phương thức đấu giá.

Shareholders will be given priority to buy new common shares scheduled to be issued, in proportions corresponding to the percentage of common shares currently held by each Shareholder in the Company except for the otherwise Shareholders Meetings' decisions. The Company must announce the offering and give clear details about the number of shares for sale and reasonable timing (not less than 21 days) so that Shareholders can place orders. Any shares which are not purchased following the offering announcement will be under the control of the Board of Management. The Board of Management can allocate or present the rights to buy the shares to candidates in a way that the Board of Management deems suitable, with the condition that the shares may not be sold with terms which are more advantageous than those offered to the Shareholders, unless the Shareholders agree to different conditions or the shares are sold via the Securities Trading Center by auction.

- 5.8. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty phát hành (kể cả cổ phần ưu đãi hoàn lại) theo những cách thức được quy định trong Luật Doanh nghiệp cùng các Luật liên quan và phù hợp với các quy định trong Điều lệ này và các quy định của SGX-ST khi đã niêm yết tại thị trường Singapore. Cổ phần do Công ty mua lại được giữ làm cổ phần ngân quỹ và có thể được Hội đồng quản trị chào bán theo hình thức được Đại hội đồng cổ đông cho phép và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và các quy định của SGX-ST khi đã niêm yết tại thị trường Singapore.

The Company can buy back its own shares (even returned incentive shares) in any way permitted by the Enterprise Law and related laws within the jurisdiction which the Shareholders Meeting permits as defined in this Charter and the regulations of SGX- ST. Any shares which the Company buys back must be kept and used as budgetary shares which the Board of Management can offer in a way allowed by the Shareholders Meeting and conformed to other laws about securities and securities markets and all regulations of SGX-ST once listed on Singapore market.

- 5.9. Để đảm bảo việc chủ động về tài chính cho hoạt động của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật

để phát hành trái phiếu chuyển đổi hoặc trái phiếu không chuyển đổi và các chứng quyền được mua khác.

To ensure the financial control for the Company's operations. The Shareholders Meeting grant authorization to the Board of Management to carry out necessary procedures prescribed by the law to issue convertible bonds or non-convertible bonds and warrants.

Điều 6: Chứng chỉ cổ phiếu và chứng chỉ chứng khoán khác

Article 6: Share certificates

6.1. Mọi cổ đông đều có quyền được cấp một chứng chỉ cổ phiếu nhất định tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu, trừ trường hợp quy định tại Điều 6.8.

All Shareholders have the right to be granted a unique share certificate equivalent to the number and type of shares owned, except in cases stipulated by Article 6.8.

6.2. Chứng chỉ cổ phiếu ghi danh phát hành cho các cổ phần ghi danh phải được đóng dấu Công ty và có chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ này nêu rõ số lượng và loại cổ phần có liên quan, số tiền đã thanh toán, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác mà Luật Doanh nghiệp quy định. Một chứng chỉ Cổ phiếu ghi danh chỉ được đại diện cho một loại cổ phần.

All issued certificates must be sealed by the Company and signed by the legal representative of the Company in accordance with the Enterprise Law. The quantity and the type of related shares, the amount paid, name of the holder and other information required by the Enterprise Law should be mentioned on the certificates. One registered certificate represents only one type of shares.

6.3. Theo các quy định của Điều lệ này, bất kỳ người nào có tên ghi trong sổ đăng ký cổ đông liên quan đến một cổ phần thuộc bất kỳ loại nào sẽ được cấp miễn phí một chứng chỉ (trong trường hợp phát hành) trong vòng hai tháng (hoặc thời hạn lâu hơn theo như điều khoản phát hành quy định) sau khi thanh toán đầy đủ quyền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của công ty hoặc (trong trường hợp chuyển nhượng) kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần.

According to the regulations of this Charter, anyone whose name is listed in the Shareholder Register in relation to any category of shares will be given, for free, a certificate (if they are issued) within two months (or a longer period according to the stipulated terms of issue) after payment in full of the purchase's right as stipulated in the Company shares' issuance plan is made or (in the case of transfer) after the full application for transferring the share ownership right.

6.4. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi danh thì chứng chỉ cũ sẽ bị huỷ bỏ và một chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.

In the case that only a few registered shares in a registered share certificate are transferred, the old certificate will be made invalid and a new certificate recognizing the ownership of the remaining shares will be issued for free.

- 6.5. Nếu một chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu huỷ thì một chứng chỉ cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần tương ứng sẽ được cấp cho người nắm giữ theo yêu cầu của người đó với điều kiện phải xuất trình giấy tờ chứng minh và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

If a registered share certificate is torn, erased, lost, stolen or destroyed, a new certificate recognizing the ownership of the same amount of shares will be given to the holder upon request, with the condition that this person must send the old certificate to the Company and pay for all the relevant expenses of the Company.

- 6.6. Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu vô danh phải chịu trách nhiệm độc lập về việc bảo quản chứng chỉ và công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp những chứng chỉ này bị mất cắp hoặc sử dụng với mục đích lừa đảo.

Owners of bearer share certificates must be independently responsible for preserving their certificates. The Company will not bear responsibility in any situation in which these certificates are lost or used for fraudulent purposes.

- 6.7. Tất cả các mẫu chứng chỉ cổ phiếu hoặc trái phiếu hoặc các chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự), trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện hiện tại có liên quan đến các chứng chỉ có quy định khác, sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty.

All forms of share certificates, bonds or other securities of the Company (except sale offer letters, temporary certificates and similar documents), unless current terms and conditions related to the certificates include different regulations, will be issued with the seal and facsimile signature of the legal representative of the Company.

- 6.8. Căn cứ các quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, Công ty có thể phát hành cổ phần ghi danh không theo hình thức chứng chỉ và cho phép các cổ phần (theo hình thức chứng chỉ hoặc không chứng chỉ) được chuyển nhượng mà không nhất thiết phải có văn bản chuyển nhượng; hoặc tùy từng thời điểm Hội đồng quản trị có thể ban hành các quy định khác thay thế cho các quy định tương ứng trong Điều lệ này về chứng chỉ và chuyển nhượng cổ phần.

Within the framework of the Enterprise Law and other laws about securities and securities markets, the Company can issue registered shares without share certificates given, and the shares (whether issued in this form or otherwise), can be transferred without transfer documents; or at any time the Board of Management can enforce other regulations to replace corresponding regulations in this Charter regarding certificates and stock transfer.

Điều 7: Chuyển nhượng Cổ phần**Article 7: Share transfer**

7.1. Tất cả các cổ phần đều có thể được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này, hoặc những quy định khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định cho mỗi đợt phát hành và Luật pháp có quy định khác.

Tất cả các cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán Việt Nam hoặc nước ngoài sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao Dịch Chứng Khoán và/hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán Việt Nam hoặc nước ngoài.

All shares can be transferred freely unless this Charter, or the Shareholders Meeting in each issuance phase and the Law have other regulations. All stocks listed at the Securities Trading Center or at Stock Exchange in Vietnam or oversea. will be transferred in line with regulations of the State Securities Commission, the Securities Trading Center and/or Stock Exchange in Vietnam or oversea.

7.2. Trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và SGX-ST, tất cả các chuyển nhượng cổ phần ghi danh đều có thể thực hiện thông qua việc chuyển nhượng bằng văn bản theo cách thông thường hoặc theo bất kỳ cách nào mà Hội đồng quản trị có thể chấp nhận và cũng có thể chỉ là trao tay. Cổ phiếu đã niêm yết phải được chuyển nhượng thông qua Sở Giao Dịch Chứng Khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán Việt Nam hoặc nước ngoài phù hợp với các quy định và quy chế của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao Dịch Chứng Khoán và/hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán Việt Nam hoặc nước ngoài. Giấy tờ chuyển nhượng được ký bởi hoặc thay mặt bên chuyển nhượng và (trừ trường hợp cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ) bởi hoặc thay mặt bên nhận chuyển nhượng. Bên chuyển nhượng vẫn là người sở hữu cổ phần có liên quan cho đến khi tên của người nhận chuyển nhượng được ghi vào sổ đăng ký cổ đông, trừ trường hợp bên chuyển nhượng ủy quyền cho bên nhận chuyển nhượng tham dự đại hội cổ đông diễn ra trong thời gian đó theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Unless the Board of Management issues different regulations in accordance with the Enterprise Law and with SGX-ST regulations, all transfers of registered shares can be carried out in writing or in any way which can be accepted by the Board of Management and possibly a change by hand. Listed stocks must be transferred via the Securities Trading Center or/and Stock Exchange in Vietnam or oversea. in accordance with regulations of the State Securities Commission, Securities Trading Center and Stock Exchange in Vietnam or oversea.. Transfer documents are signed by or on behalf of the transfer grantor and (except in cases in which the stock is paid in full) by or on behalf of the receiver. The transfer grantor will continue being the concerned owner of the share until the name of the receiver is listed in the Shareholder

Register, unless a Shareholders Meeting takes place during that time, in which case the transfer receiver has the right to attend the meeting in place of the grantor for shares transferred in line with the Enterprise Law.

- 7.3. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức. Hội đồng quản trị hoàn toàn có quyền từ chối đăng ký chuyển nhượng bất kỳ cổ phần ghi danh nào chưa được thanh toán đầy đủ.

Shares for which full payment has not yet been made are not transferable and do not perceive any dividend. The Board of Management has complete rights to refuse registration for the transfer of any registered shares for which full payment has not yet been made.

- 7.4. Trong trường hợp một cổ đông bị chết, những người thừa kế theo di chúc hoặc những người quản lý tài sản của người chết sẽ được Công ty thừa nhận là người (hoặc những người) duy nhất có quyền hoặc hưởng lợi đối với cổ phần, nhưng quy định này không giải toả tài sản của cổ đông đã chết khỏi mọi trách nhiệm gắn liền với bất kỳ cổ phần nào mà người đó nắm giữ.

In the event of the death of a Shareholder, those executing the will or managing the assets of the deceased person will be the only person or persons whom the Company recognizes as having authority or inheriting benefits in relation to the shares. However, this regulation does not mean that clearing away the assets of the deceased Shareholder removes any responsibilities linked to any shares that person held.

Điều 8: Thu hồi Cổ phần

Article 8: Share reclamation

- 8.1. Nếu một cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu thì Hội đồng quản trị có thể gửi một thông báo cho cổ đông đó vào bất kỳ lúc nào để yêu cầu thanh toán số tiền đó cùng với lãi suất có thể được lũy kế trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán này gây ra cho Công ty.

If a Shareholder does not make complete and on-schedule payment for his stock purchase, the Board of Management can send a notice to the Shareholder at any time requiring full payment of the purchase price, along with any accrued interest and fees arising from late payment to the Company.

- 8.2. Thông báo nêu trên phải nêu rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy ngày kể từ ngày gửi thông báo) và địa điểm thanh toán và phải nêu rõ rằng trong trường hợp không thanh toán đúng yêu cầu, cổ phần chưa thanh toán hết đó sẽ bị thu hồi.

The notice mentioned above will include a new deadline for payment (a minimum of seven days from the date the notice was sent) and venue for payment, and will clearly state that in the event that payment is not made according to the request; any shares not yet completely paid for will be reclaimed.

- 8.3. Nếu các yêu cầu của một thông báo nêu trên không được thực hiện thì Hội đồng quản trị có thể

thu hồi mọi cổ phần đã được đề cập trong thông báo vào bất kỳ lúc nào trước khi thanh toán đầy đủ tất cả các khoản phải nộp, các khoản lãi và các chi phí liên quan. Việc thu hồi này sẽ bao gồm tất cả cổ tức được công bố đối với cổ phần bị thu hồi mà thực tế chưa được chi trả cho đến thời điểm thu hồi. Hội đồng quản trị có thể chấp nhận việc giao nộp các cổ phần bị thu hồi theo quy định dưới đây và trong các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.

If any requirement in the notice is not fulfilled, the Board of Management can reclaim all shares mentioned in the notice at any time before full payment of the purchase price, interest and related fees is made. The reclamation of shares also includes any announced dividends to be paid on the reclaimed shares that have not yet been paid out at the time of reclamation. The Board of Management can accept the handover of reclaimed shares with the following regulations and in other cases stipulated by this Charter.

- 8.4. Một cổ phần bị thu hồi hoặc được giao nộp sẽ trở thành tài sản của Công ty và có thể được bán, tái phân phối hoặc xử lý theo một cách khác cho người mà trước thời điểm cổ phần bị thu hồi hoặc giao nộp đã từng nắm giữ cổ phần đó hoặc cho bất kỳ người nào khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp. Nếu cần, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho một số người chuyển giao cổ phần trên cho bất kỳ người nào khác.

A share which is reclaimed or surrendered will become the property of the Company and can be sold, redistributed or dealt with in a different way for the person who owned the share before it was reclaimed or surrendered, or anyone else according to the conditions and methods the Board of Management deems appropriate. If needed, the Board of Management can authorize certain persons to hand over the shares to any other person.

- 8.5. Một cổ đông nắm giữ các cổ phần bị thu hồi hoặc giao nộp sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Công ty tất cả các khoản tiền có liên quan tới cổ phần đó mà vào thời điểm thu hồi hoặc giao nộp phải thanh toán cho Công ty cộng với tiền lãi cộng với lãi suất phạt bằng 1,5 lần lãi suất cho vay kỳ hạn 12 tháng của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam hoặc theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi hoặc giao nộp cho đến ngày thực hiện thanh toán và Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định trong việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc giao nộp hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.

A Shareholder who owns shares which are reclaimed or surrendered must abandon his Shareholder status in relation to those shares, but still bears the responsibility to pay the Company all sums related to those shares which were not paid at the time of reclamation or surrender, plus interest and penalty interest rate of 1.5 time of the 12- months interest rate indicated by Vietcombank or on the decision made by the Board of Management from the date of reclamation or surrender to the date of payment, and in the matter of demanding payment, the Board of Management retains the right to determine if the entire share value at the date of reclamation or surrender must be repaid, or if a reduction in payment or exemption from

payment will be allowed.

- 8.6. Khi cổ phần được thu hồi, thông báo về việc thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần trước thời điểm thu hồi; nhưng trong mọi trường hợp việc thu hồi sẽ không bị mất hiệu lực vì lý do bỏ sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

When a share is reclaimed, a notice about the reclamation will be sent to the person who holds the share before the date of reclamation; but in no case will the reclamation be made invalid for reasons of omission or carelessness in the sending of the notice.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT

V. ORGANIZATION, MANAGEMENT AND CONTROL

Điều 9: Cơ cấu tổ chức quản lý

Article 9: Management organizational structure

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

The Company's management organizational structure comprises:

- a. Đại hội đồng cổ đông;
- a. Shareholders Meeting;*
- b. Hội đồng quản trị;
- b. Board of Management;*
- c. Ban Kiểm soát;
- c. Supervisory Board;*
- d. Tổng giám đốc điều hành; và
- d. President; and*
- e. Ban kiểm toán nội bộ.
- e. Internal Audit Board.*

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

VI. SHAREHOLDERS AND SHAREHOLDERS MEETING

Điều 10: Quyền hạn của Cổ đông Công ty

Article 10: Rights of Shareholders of the Company

- 10.1. Cổ đông là những người chủ sở hữu của Công ty và có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Trách nhiệm của mỗi cổ đông được giới hạn theo tỷ lệ cổ phần mà cổ đông nắm giữ.

Shareholders are the owners of the Company and have rights and obligations corresponding to the number and types of shares they own. The responsibility of each Shareholder is limited based on the proportion of shares that Shareholder is holding.

- 10.2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:

Holders of common shares have the following rights:

- a. Tham dự và phát biểu trong các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua Người được uỷ quyền dự họp hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;
To participate and speak at Shareholders Meetings and execute voting rights directly or via a Proxy or conduct remote voting;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
To receive dividends at the rate in accordance with the decision of the Shareholders Meetings;
- c. Tự do chuyển nhượng cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và Luật pháp;
To freely transfer shares for which payment is complete in accordance with this Charter and the Law;
- d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới được chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;
To receive priority in buying new shares offered for sale with an amount corresponding to the number of common shares which they are holding;
- e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia vào Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ này, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
To examine information related to Shareholders on the list of Shareholders eligible to participate in Shareholders Meetings, and to ask for incorrect information to be corrected; to examine, look up, extract and make copy of this Charter, book of the Shareholders Meeting's reports and Shareholders Meeting's regulations;
- f. Trong trường hợp Công ty bị giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại của Công ty tương ứng với tỷ lệ cổ phần sở hữu, nhưng chỉ sau khi Công ty đã thanh toán hết các khoản nợ và các nghĩa vụ và sau các cổ đông ưu đãi;
In the case of the Company's dissolution, to receive a part of the remaining assets of the Company in an amount corresponding to the number of shares they are holding, but only after the Company fulfills all its debts and obligations, and after holders of preferential shares are compensated first;
- g. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định trong Điều 129 của Luật Doanh nghiệp; và
To request the Company to re-purchase their shares in cases stipulated by Article 129 of the Enterprise Law; and
- h. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.
Other rights stipulated by this Charter and the Law.

10.3. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên

tục từ sáu tháng trở lên có thêm các quyền sau:

A Shareholder or groups of Shareholders holding more than 5% of the total common shares for six consecutive months or longer will have additional rights as follows:

- a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tại các điều 19.2 và 31.2 tương ứng;

To nominate members to the Board of Management or the Supervisory Board in accordance with the relevant regulations in Articles 19.3 and 30.2;

- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp;

To request the convening of a Shareholders Meeting of the Board of Management as stipulated in Article 114 and Article 136 of the Enterprise Law.

- c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;

To examine and receive a copy of or excerpt from the list of Shareholders eligible to participate and vote at Shareholders Meetings;

- d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với Cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng Cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

To request the Supervisory Board to examine and investigate in each concrete subject related to the management, operational management of the Company when necessary. The request should be in written document with first, last name, address of permanent residence, nationality, national identification card number, passport or other legal document demonstrated the identity of the shareholder for an individual; for shareholders as an organization, name, address of permanent residence, nationality, business creation or business license number are required; for a group of shareholders, the quantity and the time of registered shares of each shareholder, the total of shares of the group and its percentage of the Company's common shares are required; the subject to be examined and the goal of examination;

- e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.

Other rights stipulated by this Charter.

Điều 11: Nghĩa vụ của các Cổ đông**Article 11: Obligations of Shareholders**

1. Các cổ đông có các nghĩa vụ sau:

Shareholders have the following obligations:

- a. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

To abide by the Company's Charter and regulations, decisions of the Board of Management, and resolutions of the Shareholders Meeting;

- b. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông;

To participate at the Shareholders Meetings and exercise voting rights directly or via a Proxy or by remote voting. Shareholders may authorise members of the Board of Management to represent them at the Shareholders Meetings.

- c. Thanh toán tiền mua cổ phần theo số lượng cổ phần đã đăng ký mua theo đúng thủ tục quy định;

To fully pay for shares according to the quantity of shares ordered and in accordance with regulations;

- d. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần;

To provide the exact address when registering for shares purchase;

- e. Hoàn thành các nghĩa vụ khác do Luật pháp quy định; và

To fulfill other obligations stipulated by the Law; and

- f. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

To assume full responsibility for misusing the Company's name under any circumstances to act in any of the followings:

- Vi phạm pháp luật;
Violation of the law;
- Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; hoặc
Doing business and conducting other activities to make personal profit and to serve the interests of other individuals or organizations; or
- Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với công ty.
Paying debts in advance of term putting the Company in financial danger.

2. Báo cáo về sở hữu của Cổ đông lớn

Report on the ownership of big Shareholders

- a. Cổ đông lớn là Cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty. Tổ chức, cá nhân trở thành Cổ đông lớn của Công ty phải báo cáo Công ty, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán hoặc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty được niêm yết trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày trở thành Cổ đông lớn.

Big Shareholders are Shareholders holding directly or indirectly 5% or more of the Company's common shares with voting rights. Organization, individuals becoming big Shareholders of the Company should report to the Company, to the State Securities Committee, to the Stock Exchange Department or to the Securities Trading Center where the Company's shares have been listed within a period of 7 days after becoming big Shareholders.

- b. Báo cáo về sở hữu của Cổ đông lớn bao gồm các nội dung sau đây:

Report on the ownership of big Shareholders includes contents as follows:

- Tên, địa chỉ, ngành, nghề kinh doanh đối với Cổ đông lớn là tổ chức; họ tên, tuổi, quốc tịch, nơi cư trú, nghề nghiệp đối với Cổ đông lớn là cá nhân;

Name, address, field, business activities for big Shareholders as an organization; first, last name, age, nationality, place of residence, profession for individuals.

- Số lượng và tỷ lệ phần trăm cổ phiếu do Cổ đông sở hữu hoặc cùng với tổ chức, cá nhân khác sở hữu trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành.

Volume and percentage of shares owned by the Shareholder or in conjunction with other organization, individuals on the total common shares currently in circulation.

- c. Khi có sự thay đổi quan trọng về thông tin nêu trong báo cáo quy định tại điểm (b) trên đây hoặc có thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu vượt quá 1% số lượng cổ phiếu cùng loại đang lưu hành, thì trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày có sự thay đổi trên, Cổ đông lớn phải nộp báo cáo sửa đổi, bổ sung cho Công ty, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán hoặc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty được niêm yết.

Any important information's changes in the above report stipulated in (b) or any change in volume of shares over 1% of the total common shares currently in circulation should be reported, within a period of 7 days after any change to the Company, to the State Securities Committee, to the Stock Exchange Department or to the Securities Trading Center where the Company's shares have been listed.

- d. Quy định tại các điểm (a), (b) và (c) trên đây cũng áp dụng đối với nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

Regulations defined in (a), (b), (c) are also applied to group of individuals who own 5% or more of the common shares with Company's voting rights.

Điều 12: Đại hội đồng cổ đông**Article 12: Shareholders Meeting**

12.1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự. Đại hội đồng cổ đông Thường niên được tổ chức mỗi năm một lần trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, trừ trường hợp Hội đồng quản trị quyết định khác đi và được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

The Shareholders Meeting has the highest jurisdiction of the Company and all Shareholders with voting rights are allowed to participate. The Annual Shareholders Meeting is organized once a year within a period of 4 months after the end of fiscal year, except in the case that the Board of Management decided otherwise and accepted by the relevant authorities.

12.2. Đại hội đồng cổ đông Thường niên do Hội đồng quản trị triệu tập và tổ chức tại một địa điểm ở Việt Nam do Hội đồng quản trị quy định tùy từng thời điểm. Đại hội đồng cổ đông Thường niên quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ này quy định. Đặc biệt, các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.

The Annual Shareholders Meeting is convened by the Board of Management and held at a venue in Vietnam decided each time by the Board of Management. The Annual Shareholders Meeting decides on issues allowed by the Charter and the Law. Specially, shareholders will ratify the annual financial report of the Company and financial budget for the next fiscal year. Independent auditors will be invited to participate in the Shareholders Meeting to advice on the ratification of the annual financial report.

12.3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

The Board of Management must convene an Extraordinary Shareholders Meeting in the following cases:

- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Việc triệu tập là cần thiết nếu các kiểm toán viên độc lập thấy rằng cuộc họp là quan trọng để thảo luận về báo cáo kiểm toán hoặc về tình hình tài chính của Công ty và Hội đồng quản trị cũng nhận thấy như vậy.

The Board of Management deems it necessary for the Company's benefits. Convening a meeting is necessary if independent auditors believe it is important to discuss auditing reports or the financial situation of the Company and the Board of Management has the same point of view.

- b. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính cho thấy vốn Điều lệ đã bị mất một nửa so với số đầu kỳ.

The annual accounting balance sheet, quarterly or half-yearly reports, or fiscal-year auditing report shows that half of the Chartered Capital is lost compared to the beginning balance.

- c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà Luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;
The number of members of the Board of Management is less than the number required by the Law or less than half the figure stipulated by the Charter;
- d. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông quy định tại Điều 10.3 của Điều lệ này yêu cầu triệu tập đại hội bằng một văn bản kiến nghị nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông liên quan (văn bản kiến nghị có thể lập thành nhiều bản để có đủ chữ ký của tất cả các cổ đông có liên quan);
A Shareholder or groups of Shareholders as stipulated by Article 10.3 of this Charter requests the convening of a meeting with a petition document which gives details about the reasons for and purposes of the meeting and gathers signatures of the concerned Shareholders (thus the petition may consist of multiple copies to collect all signatures of concerned Shareholders);
- e. Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc bộ máy quản lý Cao cấp vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 của Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình; hoặc
The Supervisory Board requires the convening of a meeting if the Supervisory Board has reason to believe that members of the Board of Management or Senior Managers are in serious violation of their obligations as stipulated by Article 160 of the Enterprise Law or that the Board of Management is acting or intends to act beyond its power.
- f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
Other cases in accordance with legal regulations and this Charter.

12.4. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường:

The rights to call for Extraordinary Shareholders' Meeting

- a. Hội đồng quản trị phải triệu tập một cuộc họp cổ đông trong vòng 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm 12.3c hoặc kể từ ngày nhận được yêu cầu nêu tại điểm 12.3d hoặc 12.3e trên đây.
The Board of Management must convene a Shareholders Meeting within 30 days when the number of remaining members reaches the number indicated in 12.3c or after receiving the requests mentioned in the above 12.3d or 12.3e.
- b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập cuộc họp nêu trên thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát sẽ phải triệu tập cuộc họp các cổ đông theo quy định tại Điều 136 Luật doanh nghiệp;
If the Board of Management does not convene the above mentioned meeting, within next 30 days, the Supervisory Board will convene the meeting as stipulated in Article 136 of the Enterprise Law;

- c. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, những cổ đông hoặc một nhóm cổ đông có yêu cầu nêu tại Khoản 3d của Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại Hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

If the Supervisory Board does not convene the meeting, within next 30 days, Shareholders or groups of Shareholders who request the meeting as mentioned in Point 3(d) of this Article can convene a Shareholders Meeting in place of the Board of Management and the Supervisory Board as stipulated Article 136 of the Enterprise Law.

- d. Trong trường hợp này, Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.

In this case, Shareholders or groups of Shareholders who request the meeting can ask the business license registration authority to supervise the process, procedure, organization and the meeting if necessary.

- e. Tất cả các chi phí triệu tập và tiến hành một cuộc họp các cổ đông sẽ do Công ty trả. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

The Company will pay for all expenses needed to convene and conduct a Shareholders Meeting. These expenses do not include the costs incurred by Shareholders while participating in the Shareholders Meeting, such as travel and accommodation charges.

Điều 13: Quyền và Nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

Article 13: Rights and tasks of the Shareholders Meeting

- 13.1. Đại hội đồng cổ đông Thường niên có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

The Annual Shareholders Meeting has the right to discuss and approve the following issues:

- Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;
Annual financial reports;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
Reports of the Board of Management;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát;
Reports of the Supervisory Board;
- Báo cáo của các kiểm toán viên; và
Reports of auditors; and
- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

Short-term and long-term development plans of the Company.

- 13.2 Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có quyền ra các quyết định bằng cách thông qua nghị quyết về các vấn đề sau:

The Annual and Extraordinary Shareholders Meetings have the right to make decisions by passing resolutions about the following issues:

- a. Phê chuẩn các báo cáo tài chính hàng năm;
Approval of annual financial reports;
- b. Mức cổ tức được thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó với điều kiện là mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị một cách trung thực và sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
Annual dividend rates to be paid for each share category in conformity with the Enterprise Law and the rights attached to each share category with the condition that these dividend rates are not higher than the rates which the Board of Management fairly suggests after soliciting ideas from Shareholders at the Shareholders Meeting;
- c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
The number of members of the Board of Management;
- d. Lựa chọn công ty kiểm toán;
The selection of independent auditing organizations;
- e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;
Election, dismissal, and replacement of members of the Board of Management and the Supervisory Board, and the approval of the Board of Management' appointment of the President;
- f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
Total compensation for the members the Board of Management and report on compensation for the members the Board of Management;
- g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty.
Amendments to this Charter;
- h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập trong vòng 3 năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;
Share categories and the number of new shares to be issued for each category, and the transfer of shares held by founding members for the first three years after the Date of Establishment;
- i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
The dividing, splitting, merging, unifying or changing of the Company;
- j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý.
Restructuring and dissolution (liquidation) of the Company, and selection of people in charge of liquidation;

- k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
Examination and treatment of violations of the Board of Management or of the Supervisory Board which cause damage to the Company and Shareholders of the Company;
- l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc bất kỳ chi nhánh nào hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
Decisions of sale transactions of assets of the Company or any branch, or purchase transactions carried out by the Company or branches with a value equal to or exceeding 50% of the total asset value of the Company and its branches based on the most recent audited accounting records,
- m. Công ty mua hoặc mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
The Company's purchase or repurchase of more than 10% of the shares or shares of any category that are being issued;
- n. Việc tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;
One person holding the positions of President and Chairman of the Board of Management at the same time;
- o. Công ty hoặc các chi nhánh nào của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
The Company or branches of the Company signing contracts with persons stipulated by Article 162 of the Enterprise Law with a contract value exceeding 20% of the total value of the Company and its branches based on the most recent audited financial report;
- p. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của công ty.
Other issues stipulated by this Charter and other regulations of the Company.

13.3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

A Shareholder is not allowed to vote on any resolution to ratify:

- a. Các hợp đồng quy định tại Điều 13.2 nếu cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng; hoặc
Contracts stipulated by Article 13.2 if that shareholder or concerned persons related to that shareholder are parties in the contract; or
- b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của bất kỳ người nào có liên quan đến cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.
The share purchase of that Shareholder or of any Concerned Persons related to that

Shareholder unless the share repurchase is conducted by the ownership percentage of shareholders or via order matching or public offering on the Stock Exchange.

c. Các vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty

13.4. Đại hội đồng cổ đông phải thảo luận và biểu quyết đối với các nghị quyết về các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp.

The Shareholders Meeting must discuss and vote on resolutions about issues raised on the meeting agenda.

Điều 14: Đại diện theo ủy quyền và Người được ủy quyền dự họp

Article 14: Authorized Representative(s) and Proxy(ies)

14.1. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số Đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một Đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi Đại diện theo uỷ quyền phải được thông báo bằng văn bản đến Công ty trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

Shareholders as organization have the rights to delegate a number of Authorized representatives to exercise the shareholders' rights in accordance with the Law; if there is more than one Authorized representative, the exact number of Authorized representatives and the voting count of each Authorized representative should be determined. Any appointment, termination and change in Authorized representative must be noticed by written document to the Company in most advance time. The notice must include the following essential information:

a) Tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh của Cổ đông;

Name, permanent address, nationality, number and date of registered business creation of Shareholder(s);

b) Số lượng cổ phần, loại cổ phần và ngày đăng ký Cổ đông tại Công ty;

Volume of shares, type of shares and the Shareholders' registered date at the Company;

c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của Đại diện theo uỷ quyền;

Name, address of residence, nationality, identification card number, passport or other documents demonstrated the identity of the Authorized representative ;

d) Số cổ phần được uỷ quyền đại diện;

The number of shares represented by the Authorized representative;

đ) Thời hạn Đại diện theo uỷ quyền;

The timing of the authorized representation;

e) Họ, tên, chữ ký của Đại diện theo uỷ quyền và người đại diện theo pháp luật của Cổ đông.

First, last name, signature of the Authorized Representative and legal representative of the Shareholder;

Công ty phải gửi thông báo về Đại diện theo ủy quyền quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.

The Company must inform the business registration office about the Authorized representative(s) mentioned in this article within 5 working days after receiving the notice.

- 14.2. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền Người được ủy quyền dự họp của mình tham dự. Người được ủy quyền dự họp không nhất thiết phải là cổ đông.

Shareholders who have the right to participate in Shareholders Meetings in accordance with the Law can participate in the meeting directly or delegate Proxies to attend the meeting as proxies. Proxies do not need to be Shareholders.

- 14.3. Việc chỉ định Người được ủy quyền dự họp phải được lập bằng văn bản theo mẫu chung hoặc theo mẫu khác mà Hội đồng quản trị chấp thuận và:

An authorization document must be made in writing in the common form or another form which is accepted by the Board of Management and:

- a. Trường hợp là cá nhân thì phải được ký bởi người ủy quyền và Người được ủy quyền dự họp; và

For individuals, the authorization document must be signed by the proxy grantor and the Proxy; and

- b. Trường hợp người Đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của Đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của Cổ đông và Người được ủy quyền dự họp; và

In case the Authorized representative for organizational shareholder is the proxy grantor, the authorization document must be signed on the organization's behalf by the Authorized representative, the legal representative of the Shareholder and the Proxy; and

- c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Cổ đông và Người được ủy quyền dự họp.

In other cases, the document must be signed by the legal representative of the Shareholder and the Proxy.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

The Proxy must submit the authorization document before entering the meeting hall.

- 14.4. Trường hợp văn bản chỉ định Người được ủy quyền dự họp được một luật sư ký thay mặt cho người ủy quyền thì thư ủy quyền cho luật sư hoặc bản sao có xác nhận hợp lệ của thư ủy quyền đó phải được (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty) nộp cùng với đơn chỉ định Người được

ủy quyền dự họp. Nếu điều này không được thực hiện thì việc chỉ định Người được ủy quyền dự họp sẽ bị coi là không có hiệu lực.

In the case of an authorization document signed by a lawyer on behalf of the proxy grantor, the letter of proxy for the lawyer or a certified copy (if not registered with the Company before) must be submitted along with the authorization document. If this is not done, authorization will be deemed invalid.

14.5. Trừ trường hợp quy định tại Điều 14.4, lá phiếu bầu của Người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền sẽ có hiệu lực ngay cả khi cổ đông chỉ định Người được ủy quyền dự họp đó đã:

Votes of the Proxy within the limits of authorization will become effective even when the Shareholder who grants the proxy:

- a. Chết hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
Dies or is unable to control his behavior;
- b. Huỷ bỏ việc chỉ định ủy quyền; hoặc
Annuls the authorization; or
- c. Huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.
Has the proxy's rights annulled.

Tuy nhiên, điều này sẽ không áp dụng nếu Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên 48 tiếng trước cuộc họp hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

However, this will not apply if the Company receives a notice about one of the issues mentioned above 48 hours before the meeting or before the meeting is reconvened.

Điều 15: Thay đổi các Quyền

Article 15: Changes of rights

15.1. Với sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông như được quy định tại Điều 13.2, khi vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau thì theo Luật Doanh nghiệp, các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại có thể được thay đổi hoặc huỷ bỏ với sự nhất trí bằng văn bản của cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự cuộc họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của các cổ phần đã phát hành của loại đó hoặc với nghị quyết được thông qua bởi những người nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông có mặt tại một Cuộc họp của riêng những người nắm giữ loại cổ phần đó.

With the approval of the Shareholders Meeting as stipulated by Article 13.2 of this Charter, whenever the equity of the Company is divided into different share categories according to the Enterprise Law, special rights attached to each share category can be changed or annulled with written agreements from participating shareholders who are holding at least 51% of common shares, and from shareholders holding at least 65% of the voting rights of issued

shares in that category or with a resolution passed by people who are holding at least 65% of the voting rights of all Shareholders who appear at a separate meeting of people who are holding that category of shares.

- 15.2. Số lượng đại biểu cần thiết để tổ chức một cuộc họp như vậy ít nhất là hai cổ đông (hoặc Người được ủy quyền dự họp của họ) và nắm giữ ít nhất một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành, nhưng tại cuộc họp không có đủ số đại biểu như trên thì cuộc họp sẽ được tổ chức lại trong vòng 30 ngày sau đó và bất kỳ một người nào nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc thông qua Người được ủy quyền dự họp đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Cũng tại các cuộc họp riêng biệt nêu trên, bất kỳ người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua Người được ủy quyền dự họp đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín và mỗi người khi bỏ phiếu kín đều có 1 lá phiếu cho mỗi cổ phần sở hữu thuộc loại đó.

To organize such a private meeting, it is necessary to have at least two Shareholders (or their Proxies) in attendance who are holding at least one-third of the face value of shares of the issued share category, but if the meeting does not have the number of delegates as mentioned above, the meeting will be re-organized within 30 days after that and any persons holding shares in that category who attends directly or through a Proxy will be seen as a sufficient number of attendees. At these private meetings, anyone who is holding shares of that category and is present at the meeting, or has a Proxy at the meeting, has the right to request a secret ballot and each person will be given one vote for each of the shares of that category which he owns.

- 15.3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 17 và 18 Điều lệ này.

The procedures of the private meetings are implemented similarly to the regulations in Articles 17 and 18 of this Charter.

- 15.4. Trừ khi các điều khoản về phát hành cổ phần được quy định khác đi, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi trong một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến chia sẻ lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty sẽ không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng hạng.

Unless the terms of share issue are defined differently, special rights related to the division of profits or assets of the Company attached to shares with preferential rights will not be changed if more shares of the same category are issued.

Điều 16: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, Chương trình Họp, và Thông báo

Article 16: Shareholders Meeting, agenda and announcement

- 16.1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông trừ các trường hợp quy định tại Điều 12.4b hoặc 12.4c.

The Board of Management will convene the Shareholders Meeting except in cases stipulated by

Articles 12.4(b) or 12.4(c) of this Charter.

16.2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

People who convene a Shareholders Meeting are required to complete the following tasks:

- a. Chuẩn bị một danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng 30 ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với Luật pháp và các quy định của Công ty;

Prepare a list of all Shareholders eligible to participate and vote at the meeting 30 days ahead of the opening date of the Shareholders Meeting; prepare an agenda for the meeting, and documents in conformity with the Law and the Company's regulations;

- b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội; và

Confirm the time and venue of the meeting; and

- c. Thông báo cho tất cả các cổ đông về đại hội và gửi thông báo đại hội cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.

Inform all Shareholders about the meeting and send a meeting notice to all eligible shareholders.

16.3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin hợp lý về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các Cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty. Đối với các Cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo về Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Nếu cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử thì thông báo họp có thể sẽ được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trong trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty thì thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi họ làm việc. Thông báo phải được gửi ít nhất 15 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo về họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên Website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

The notice about the Shareholders Meeting must include the meeting's agenda and appropriate information about issues to be discussed and voted on at the meeting. For shareholders who have already registered for deposit, the announcement of Shareholders Meeting can be sent to the deposit organization, concurrently over the mean of communication of the Stock Exchanges Department, on the Company Website. For the shareholders who have not yet registered for deposit, the notice about the Shareholders Meeting can be delivered to the Shareholders in person or by mail to their registered addresses, or to addresses which Shareholders provide

for the purpose of receiving information. If Shareholders inform the Company of their fax numbers or email addresses, the letter can be sent to those fax numbers or email addresses. If Shareholders are employees of the Company, the notice can be put into a sealed envelope and given to them in person at their workplace. The notice must be sent at least 15 days prior to the date of the Shareholders Meeting (counting from the date when the notice is validly sent or transferred, postage is paid, or it is put into the mailbox). The notice of the Shareholders Meeting must be posted on the Company's website and sent to Shareholders at the same time.

16.4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Điều 10.3 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất 03 ngày làm việc trước khi bắt đầu họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

Shareholders or groups of Shareholders as stipulated by Article 10.3 of this Charter have the right to propose issues for the Shareholders Meeting's agenda. The proposals must be made in writing and sent to the Company at least 03 days ahead of the date of the Shareholders Meeting. The proposal must include details about the name of Shareholder, the number and categories of shares which they are holding, and the issues proposed for the agenda.

16.5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều này nếu:

People convening Shareholders Meetings only have the right to refuse a proposal related to Point 4 of this Article if:

a. Đề xuất không được gửi đúng thời hạn;

The proposal is not sent on schedule;

b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục từ sáu tháng trở nên theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Điều lệ này;

At the time of proposal, the Shareholder or group of Shareholders has not owned at least 5% of the common shares for six or more consecutive months as stipulated in Point 3 Article 10 of this Charter;

c. Đề xuất không chứa đựng những thông tin cần thiết; và

The proposal does not contain essential details; and

d. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua các nghị quyết.

Proposed issues are not within the power of the Shareholders Meeting to discuss and pass resolutions.

16.6. Đối với từng vấn đề trong chương trình họp, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo một nghị quyết.

For each issue in the meeting agenda, the Board of Management must prepare a resolution draft.

16.7. Nếu tất cả cổ đông có quyền biểu quyết hiện diện trực tiếp hoặc thông qua Người được ủy quyền dự họp tại Đại hội đồng cổ đông thì những nghị quyết được Đại hội nhất trí thông qua đều là hợp lệ ngay cả khi Đại hội đồng cổ đông không được triệu tập một cách phù hợp hoặc nội dung họp không được đưa vào chương trình một cách hợp lý.

If all the Shareholders eligible for voting are attending directly or have Proxies, resolutions passed unanimously by the Shareholders Meeting are valid even when the Shareholders Meeting is not convened properly or issues are not put into the agenda rationally.

Điều 17: Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông và lập Biên bản Đại hội đồng cổ đông.
Article 17: Conditions for conducting a Shareholders Meeting and taking the minutes of a Shareholders Meeting.

17.1. Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, hoặc nếu Chủ tịch vắng mặt thì Phó chủ tịch Hội đồng hoặc bất kỳ người nào khác do Đại hội bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị có mặt với chức vụ cao nhất sẽ tổ chức cuộc họp để bầu ra chủ tọa của đại hội, chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch, Phó chủ tịch hoặc chủ tọa được bầu của đại hội đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu chủ tọa, tên chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho chủ tọa phải được công bố.

The Chairman of the Board of Management will preside over the Shareholders Meeting, or if the Chairman is absent, the Vice Chairman of the Board or any other person elected by the Shareholders Meeting will chair the meeting. If none of them can chair the Shareholders Meeting, members of the Board of Management in attendance who hold the highest positions will hold a meeting to choose the chairperson, who does not need to be a member of the Board of Management. The Chairman, Vice Chairman or elected chairperson will appoint a secretary to take the minutes of the Meeting. In the event of voting for a chairperson, the name of the person nominated to chair the meeting and the number of votes for him must be announced.

17.2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 03 điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bởi từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua Người được ủy quyền dự họp có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Except in cases stipulated by Point 03 of this Article, all resolutions of the Shareholders Meeting regarding following issues must be passed by at least 51% of the Shareholders eligible to vote who are in attendance or have Proxies at the meeting.

- Thông qua báo cáo tài chính năm;

To pass the annual financial report;

- Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của công ty;
To pass the short-term and long-term development plans of the Company;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám Đốc, các Giám Đốc điều hành.
To vote, discharge, dismiss and replace members of the Board of Management, the Supervisory Board and to report the appointment of the President, Directors by the Board of Management.

17.3. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất phải được thông qua bởi từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua Người được uỷ quyền dự họp có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).

Resolutions of the Shareholders Meeting related to amending the Charter, share categories and the number of shares offered for sale, merging, restructuring and dissolution of the Company, property sale transactions of the Company or its branches with the value of at least 50% of the total property of the Company or its branches based on the most recent audited financial report must be passed by at least 65% of the total votes of Shareholders eligible to vote who are in attendance or have Proxies at the Shareholders Meeting (if the face-to-face meeting is organized) or by at least 65% of the total votes of Shareholders eligible to vote (if shareholders' opinions are collected in writing).

17.4. Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Các biên bản này được coi là những bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đó trừ khi có ý kiến phản đối được đưa ra một cách hợp lệ về nội dung biên bản trong vòng 10 ngày kể từ khi gửi những biên bản đó đi. Biên bản sẽ được lập bằng tiếng Việt, được Chủ tọa đại hội và thư ký ký xác nhận và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại văn phòng Công ty.

The chairperson of the Shareholders Meeting is responsible for keeping meeting minutes. The

meeting minutes must be published on the Company's website in 24 hours and sent to all shareholders within 15 days after the Shareholders Meeting ends. The minutes are deemed real evidence of tasks completed at that Meeting unless Shareholders raise valid objections to the contents of the minutes within 10 days from the date the minutes are sent. The minutes will be taken in Vietnamese and will be signed by the chairperson and secretary of the Shareholders Meeting and will be kept in line with the Enterprise Law and this Charter. Notes, minutes, Shareholder signature records, and authorization documents must be kept at the Company's office.

- 17.5. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Trong Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại cần có số thành viên tham dự là các cổ đông và những Người được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết. Khi Đại hội lần thứ hai không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, một Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong đại hội lần này bất kỳ số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn một cách hợp lệ.

The minimum number of participating members under the prevailing regulations is a number of Shareholders and Proxies in attendance representing at least 51% of the shares with voting rights. If there are not enough attendees within 30 minutes of the assigned opening time of the meeting, the Shareholders Meeting must be reconvened within 30 days of the original planned date. The number of Shareholders and Proxies present at the reconvened Shareholders Meeting must represent at least 33% of the shares with voting rights. If the second meeting does not gather a sufficient number of Shareholders and Proxies within 30 minutes of the assigned opening time of the meeting, a third meeting can be convened within 20 days of the planned date for the second meeting. At the third meeting, any number of Shareholders and Proxies is valid and all of them have the right to vote on all issues which the first Shareholders Meeting could pass under the prevailing regulations.

- 17.6. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, thủ tục đăng ký cổ đông phải được tiến hành và tiếp tục cho đến khi bảo đảm việc đăng ký đầy đủ tất cả các cổ đông có quyền dự họp có mặt.

At the date of the opening of the Shareholders Meeting, Shareholder registration procedures must be implemented and continued until all present eligible Shareholders complete registration.

- 17.7. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho mỗi cổ đông hoặc Người được uỷ quyền

dự họp có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên Người được uỷ quyền dự họp và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Việc biểu quyết tại Đại hội sẽ được tiến hành bằng cách thu số thẻ ủng hộ một nghị quyết trước, thu số thẻ phản đối nghị quyết đó sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối một vấn đề, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề sẽ được chủ tọa thông báo ngay sau khi việc biểu quyết được tiến hành. Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba người.

During the process of Shareholder registration, the Company will give to each Shareholder or Proxy a voting card which includes the registration number and name of the Shareholder, the name of the Proxy, and the number of votes of the Shareholder. The voting process of the Shareholders Meeting will start by first collecting votes for a resolution and then votes against the resolution. Counting the number of votes for and against a resolution will reveal the result. The chairperson will announce the number of yes and no votes, abstentions or invalid votes right after the voting. The Meeting will choose from among the delegates a number of people responsible for vote check and scrutiny and if the Meeting does not choose, the chairperson will choose those people. The number of Vote Counting Board members is limited to 3.

17.8. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội, nhưng chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội đó để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Shareholders who come to the Shareholders Meeting late have the right to register immediately and after that have the right to participate in voting at the meeting. However, the chairperson will not have to pause the Meeting for the Shareholder to complete his registration and the outcome of any votes already completed will not be affected.

17.9. Quyết định của chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

The chairperson will be the ultimate authority on decisions about issues related to the meeting's order, procedures and unexpected events outside the agenda of the Shareholders Meeting.

17.10. Không cần lấy ý kiến của đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn một đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, với sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội

đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết, chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội. Đại hội họp lại sẽ không xem xét bất cứ vấn đề nào ngoài các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.

Without having to ask the opinions of the attendees, the chairperson of the Shareholders Meeting can at any time postpone a Meeting with sufficient attendance to another time and at another venue decided by the chairperson if the chairperson finds that (a) participants do not have convenient seats at the venue for the Meeting, (b) the behavior of attendees is obstructing or is likely to obstruct the order of the meeting or (c) a delay is necessary for the tasks of the Meeting to be carried out appropriately. Additionally, the chairperson can postpone a Shareholders Meeting with sufficient attendance with the unanimity or demand of that Meeting. A postponed Meeting, when reconvened, will not consider any issues apart from the issues which should have been resolved lawfully at the previous postponed meeting.

Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những thành viên tham dự để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực của các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

In case that the chairperson of the Shareholders Meeting postpones or temporarily stops the Meeting in violation of the regulation in this clause, Shareholders Meeting will elect a participating member to replace the chairperson to conduct the meeting until the end and all decisions carried out from the Meeting will be valid in full without any interference.

17.11. Chủ tọa của đại hội có thể tiến hành hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

The chairperson of the meeting can carry out activities which he/she deems essential to control the Shareholders Meeting appropriately and with order; or to let the Meeting reflect the expectations of the majority of the participants.

17.12. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc Người được uỷ quyền dự họp muốn tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Khi đã xem xét kỹ lưỡng, Hội đồng quản trị có thể từ chối không cho tham dự hoặc trục xuất một cổ đông hoặc Người được uỷ quyền dự họp nào đó không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh này ra khỏi Đại hội.

The Board of Management can request Shareholders or Proxies who want to participate in a Shareholders Meeting to submit to inspection or other security measures which the Board of Management deems appropriate. After careful inspection, the Board of Management can reject or expel from the Meeting any Shareholder or Proxy for not abiding by inspection regulations or security measures.

17.13. Hội đồng quản trị có thể tiến hành các biện pháp mà họ cho là thích hợp sau khi đã xem xét kỹ lưỡng để:

The Board of Management can apply measures which they deem appropriate after careful considerations in order to:

- a. Điều chỉnh số người có mặt tại địa điểm chính họp Đại hội đồng cổ đông;
Adjust the number of participants at the venue for the Shareholders Meeting;
- b. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
Arrange seats at the venue of the Shareholders meeting;
- c. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm đó;
Ensure safety for participants at the venue
- d. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.
Provide conditions for Shareholders to attend the meeting (or continue attending).

Hội đồng quản trị có thể thay đổi những biện pháp này vào bất kỳ lúc nào. Các biện pháp có thể bao gồm và không hạn chế việc cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

The Board of Management can change the measures at any time. The measures can include and are not limited to issuing admission tickets or using other forms of selection.

17.14. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, khi xác định địa điểm đại hội, Hội đồng quản trị có thể:

If the Shareholders Meeting applies the above measures, the Board of Managements, while identifying a venue for the Meeting, can:

- Thông báo rằng đại hội sẽ được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội sẽ có mặt tại đó (“Địa điểm đại hội chính”);
Announce that the meeting will be held at a venue mentioned in the announcement and the chairperson will be present at that location (“The Main Venue for the Meeting”);
- Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với Địa điểm đại hội chính có thể đồng thời tham dự đại hội.

Arrange for Shareholders or Proxies who can not participate in the meeting in line with these terms or those who want to attend the meeting at a different venue to participate in the meeting at the same time.

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần phải đưa ra chi tiết về những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

The notice about the meeting does not need to include details about organizational measures in line with this Article.

17.15. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác đi), mọi cổ đông sẽ được coi là tham gia đại hội ở Địa điểm đại hội chính.

According to this Charter (unless the situation demands otherwise), all the Shareholders will be considered to be participating in the Meeting at the Main Venue for the Meeting.

Hàng năm Công ty phải tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

The Company must organize at least one Shareholders Meeting a year. The Shareholders Meeting shall not be organized in referendum via written documents.

Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 16.3 của Điều lệ này.

The Shareholders Meeting agenda already sent out along with the announcement- invitation stipulated in article 16.3 of this Charter can only be changed by suggestions of the Chairperson.

Điều 18: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến để Phê chuẩn các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua hình thức gửi Văn bản

Article 18: Authority and procedure to consult shareholders for approval of the Resolutions via written documents

18.1. Hội đồng quản trị có thể xin ý kiến cổ đông thông qua bằng hình thức gửi văn bản với các Nghị Quyết mà Hội đồng quản trị thấy rằng cần thiết cho hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty.

The Board of Management may ask for shareholders' opinions in writing about the resolutions that the Board of Management deems to be necessary for the business activities and the development of the Company.

18.2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức đảm bảo đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.

The Board of Management must prepare to consult shareholders, draft resolutions of the Shareholders Meetings and other clarification documents to the draft resolutions. Opinion collection forms attached with the draft resolutions and clarification documents shall be ensured to be delivered to the registered addresses of each shareholder. The Board of Management must ensure to send and publish such documents to shareholders during a reasonable period for voting and within at least fifteen (15) days before the expiration date of receiving opinion collection forms.

18.3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

Opinion collection forms must include the following details:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty;

Name, headquarter address, number and issuing date of the Business Registration Certificate, business registering authority of the Company;

- b. Mục đích lấy ý kiến;

Purpose of opinion collection

- c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

Full name, permanent address, nationality, identification card number, passport or other legal personal documents of shareholder, for an individual; name, permanent address, nationality, establishment decision number or business registration certificate number of shareholders or their proxies, for an organization; the number of each type of shares and the number of votes of the shareholder(s);

- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

Collection of shareholders' opinions for approval of the resolution;

- đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

Options for each vote include Agree, Disagree, No opinion;

- e. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

Deadline of returning the completed opinion collection forms to the Company;

- g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Full name and signature of Chairman of the Board of Management and the legal representative of the Company.

18.4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

Completed opinion collection forms shall have signatures of individual shareholder, for an individual, their proxies or legal representatives of institutional shareholders, for an organization.

Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.

Opinion collection forms sent to the Company must be placed in sealed envelopes and must not be disclosed before vote counting. Opinion collection forms being received by the Company

after the deadline mentioned in the forms or being already opened before vote counting are invalid.

- 18.5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

The Board of Management conducts vote counting and establish a vote counting record at the presence of the Supervisory Board or of shareholders not holding any managerial position in the Company. The vote counting record must include following details:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;

Name, headquarter address, number and issuing date of Business Registration Certificate, business registration authority;

- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

Purpose and issues need to have opinion collection for the approval of decisions;

- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

The number of shareholders with the number of votes participating in the voting, including the number of valid and invalid votes, attached with an annex of the list of voting shareholders;

- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

Total number of votes of agreement, disagreement and no opinion for each issue;

- e. Các quyết định đã được thông qua;

Approved decisions;

- g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.

Full names and signatures of Chairman of the Board of Management, the legal representative of the Company and the vote counting witness.

Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

Members of the Board of Management and the vote counting witness shall have joint responsibility for honesty and accuracy of the vote counting record and the losses arising from the approved decisions due to dishonest and inaccurate vote counting.

- 18.6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm

phiếu.

The vote counting record must be published on the Company's website within twenty four (24) hours and sent to shareholders within fifteen (15) days from the vote counting ending date.

- 18.7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Completed opinion forms, vote counting record, the approved Resolution in full and related documents attached with opinion collection forms must be stored at the Company's headquarter.

- 18.8. Các nghị quyết có thể được các cổ đông đại diện cho ít nhất 65% quyền biểu quyết thông qua bằng văn bản theo các thủ tục quy định tại Khoản 02 của Điều này.

Resolutions can be passed by Shareholders representing at least 65% of the voting rights via written documents under the procedures defined in Point 02 of this Article.

- 18.9. Hội đồng quản trị có trách nhiệm sau đây để các nghị quyết của cổ đông được thông qua bằng hình thức gửi văn bản:

The Board of Management takes the following responsibilities in order to have resolutions of Shareholders passed via written documents:

- a. Quyết định các vấn đề cần xem xét, hình thức và nội dung bỏ phiếu kín theo Điều lệ này và pháp luật;

Resolve necessary issues, forms and secret ballot contents according to this Charter and the Law;

- b. Gửi phiếu bầu và tất cả các văn bản cần thiết cho tất cả các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông để các cổ đông này có thể ra các quyết định có đầy đủ thông tin.

Send voting cards and all necessary documents to all the Shareholders with the right to participate in the Shareholders Meeting so that the Shareholders can have sufficient information to cast their votes.

- c. Quyết định kết quả bỏ phiếu và thông báo kết quả đó trong vòng 15 ngày sau ngày ghi trong lá phiếu mà vào ngày đó các lá phiếu sẽ được gửi trả lại.

Determine the voting result and announce the result within 15 days of the date noted on the voting card as the date when it must be returned.

- 18.10. Nghị quyết được thông qua bằng hình thức gửi văn bản theo quy định tại Khoản 18.1 của Điều này có giá trị tương đương các nghị quyết do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Resolutions which are passed via written documents in accordance with Point 1 of this Article have the same value as resolutions passed by the Shareholders Meeting

- 18.11. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng Cổ đông

Request to annul the decisions of the Shareholders Meeting

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng Cổ đông, Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, hoặc Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài (nếu có thẩm quyền) xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng Cổ đông trong các trường hợp sau đây:

In a period of 90 days, after receiving the report of Shareholders Meeting or the report on the vote counting of Shareholders Meeting's opinions, Shareholders, members of Board of Management, General Manager, or Supervisory Board have the right to request the Tribunal or the Arbitrator (if vested with authority) to examine, annul the decisions of Shareholders Meeting in the following cases:

- a. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này;

The procedure and formality of organizing the Shareholders Meeting do not comply with the Enterprise Law and this Charter;

- b. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Procedure, formality to issue the decisions and the contents of the decisions infringe the Law or do not comply with this Charter.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị huỷ bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng 90 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

In the case that the decisions of the Shareholders Meeting are annulled according to the Court or the Arbitrator's decision, the convener of the annulled Shareholders Meeting may consider to reorganize another Shareholders Meeting within 90 days in accordance with the formalities and procedures of the Enterprise Law and this Charter.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VII. THE BOARD OF MANAGEMENT

Điều 19: Thành phần và Nhiệm kỳ

Article 19: Composition and Term

- 19.1. Số thành viên của Hội đồng quản trị sẽ không ít hơn 03 người và không nhiều hơn 11 người do Đại hội đồng cổ đông bầu theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ tối đa 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ít nhất một phần ba số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập hoặc không điều hành. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.

The number of members of the Board of Management will not be less than 03 or more than 11

elected at the Shareholders Meeting by the method of accumulate votes. Each member of the Board of Management has a maximum term of five years and can be re-elected at the next Shareholders Meeting. At least one third of the members Board of Management should be non-executive or independent members. The minimum number of non-executive/independent members of the Board of Director is determined by rounded down method

19.2. Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong vòng từ 06 tháng liên tiếp trở lên được quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị.

Shareholders holding at least 5% of the total common shares for at least six consecutive months can add up together the voting rights of each shareholder to be entitled to nominate persons to be elected as member of the Board of Management.

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử 01 thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị; nếu chiếm từ 10% đến dưới 30% thì họ được quyền đề cử 02 thành viên; nếu chiếm từ 30% đến dưới 40% thì họ được quyền đề cử 03 thành viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) thành viên; nếu từ 50% đến dưới 60% thì họ có quyền đề cử 05 thành viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên và nếu từ 90% trở lên thì họ có quyền đề cử đủ số ứng viên.

Shareholders or group of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total common shares for at least six consecutive months are entitled to nominate 01 person to be elected as member of the Board of Management; shareholders holding from 10% to less than 30% of the total common shares are entitled to nominate 02 persons to be elected as member of the Board of Management; shareholders holding from 30% to less than 40% of the total common shares are entitled to nominate 03 persons to be elected as member of the board of Management; shareholders holding from 40% to less than 50% of the total common shares are entitled to nominate 04 persons to be elected as member of the board of Management; shareholders holding from 50% to less than 60% of the total common shares are entitled to nominate 05 persons to be elected as member of the board of Management; shareholders holding from 60% to less than 70% of the total common shares are entitled to nominate 06 persons to be elected as member of the board of Management; shareholders holding from 70% to less than 80% of the total common shares are entitled to nominate 07 persons to be elected as member of the board of Management; shareholders holding more than 80% and less than 90% of the total common shares are entitled to nominate 08 persons to be elected as member of the board of Management and shareholders holding more than 90% of the total common shares are entitled to nominate remaining candidates to be elected as members of the Board of Management.

19.3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

In case the necessary number of nominated persons and candidates to election of members of the Board of Management is insufficient, the current Board of Management may nominate complement candidates or organize the nomination in accordance with the regulation defined by the Company. The candidate nomination to the Board of Management of actual Board of Management must be clearly announced and approved by Shareholders Meeting before the election procedure.

19.4. Một thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

A member of the Board of Management will not retain Board membership status in the following cases:

a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị nữa theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị Luật pháp cấm không được làm thành viên Hội Đồng Quản trị;

The member is no longer eligible to be a member of the Board of Management under regulations of the Enterprise Law or is banned by the Law from being a member of the Board of Management.

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;

The member sends a request for resignation to the Company's headquarters.

c. Thành viên đó bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn có năng lực hành vi;

The member is affected by a nervous disorder and other members of the Board of Management have professional evidence that the member does not have the capacity to act.

d. Thành viên đó vắng mặt, không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng 6 tháng mà không có sự cho phép của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị đã quyết nghị rằng chức vụ của người này bị bỏ trống.

The member is absent from and does not participate in meetings of the Board of Management for six consecutive months without the permission of the Board of Management, and the Board of Management concludes that the position of the member is left vacant.

e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng Quản trị theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

The member is dismissed from the Board of Management according to a resolution of the Shareholders Meeting.

19.5. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một thành viên mới để thế vào một chỗ trống bất ngờ phát sinh trong Hội đồng quản trị và thành viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông tiếp sau đó. Ngay khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực. Thành viên Hội đồng quản trị được chỉ định để thế vào một chỗ trống bất ngờ phát sinh trong Hội đồng vẫn phải trải qua cuộc bỏ phiếu tín nhiệm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

The Board of Management can appoint a new member to fill in a vacancy that arises unexpectedly in the Board of Management, and the member must receive approval at the next Shareholders Meeting. After the approval of the Shareholders Meeting is issued, the appointment is seen to take effect on the date when the member was appointed by the Board of Management. The term of such member of the Board of Management begins from the effective date of appointment to the end of the term of the Board of Management. In the case that such member is not approved by the Shareholders Meeting, all voted decisions of the Board of Management before the date of holding the Shareholders Meeting having participation of such member in the Board of Management are still regarded as valid. Members of the Board of Management designated to fill in an unexpected vacancy on the Board must still undergo a vote of confidence at the next Annual Shareholders Meeting.

19.6. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

The appointment of members of the Board of Management must be announced conformed to the regulation of the Securities law and the Stock Exchange Market.

19.7. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty, là người mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc cư trú tại Việt Nam.

Member of the Board of Management is not necessary to be a shareholder of the Company, a Vietnamese nationality and/or having residence in Vietnam.

Điều 20: Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

Article 20: Rights and Functions of the Board of Management

20.1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

Business activities and operations of the Company must fall under the management or

direction of the Board of Management. The Board of Management is body with complete jurisdiction to execute all rights of behalf of the Company except for the ones under jurisdiction of the Shareholders Meeting.

20.2. Các thành viên Hội đồng Quản trị phải cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Members of Board of Management must together hold at least 20% of the total shares with voting rights of the Company.

20.3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và những Cán bộ quản lý khác.

The Board of Management is responsible for supervising the President and other Managers.

20.4. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

Rights and obligations of the Board of Management are stipulated by the Law, this Charter, regulations of the Company and resolutions of the Shareholders Meeting. Specifically, the Board of Management has the following rights and obligation:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
To decide on the annual budget, business and development plans;
- Xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua;
To define the operational and strategic objectives based on strategic goals passed by the Shareholders Meetings;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các Cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
To appoint and dismiss Managers of the Company at the President's suggestion, and to decide their salaries;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
To decide on the organizational structure of the Company;
- Thực hiện các khiếu nại của Công ty về cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty trong các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
To act on the complaints of the Company about Managers as well as to decide on the selection of representatives of the Company in carrying out legal proceedings against those Managers;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;

To propose share categories to be issued and the total number of shares for each issuance;

Quyết định và thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu không chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước.

- *Issuance of bonds and convertible bonds and other certificates that allow owners to buy shares with a pre-determined price; and*

- Quyết định giá bán trái phiếu, cổ phiếu, các chứng khoán chuyển đổi và các loại chứng khoán khác.

To decide on the selling prices of bonds, shares, convertible and other;

- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành;

To report to the Shareholder Meeting on appointment of the executive President by the Board of Management;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc điều hành hay bất kỳ cán bộ quản lý hoặc người đại diện nào của Công ty nếu Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Tuy nhiên, việc miễn nhiệm, cách chức đó không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm, nếu có.

To appoint, discharge, dismiss the President or any Managers or any representatives of the Company if the Board of Management believes it is for the utmost benefit of the Company. However, the dismissal is not allowed to go against the contractual rights, if any, of the person to be dismissed.

- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;

To determine the annual and temporary dividend rates; to organize the dividend payment;

- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;

To propose the restructuring or dissolution of the Company;

20.5. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

The following issues must be approved by the Board of Management:

- Việc thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;
Establishing branches or representative offices of the Company;
- Việc thành lập các công ty con của Công ty;
Establishing subsidiaries of the Company;
- Hội đồng quản trị quyết định, tùy từng thời điểm, việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công

ty và liên doanh) trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp được quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn;

The Board of Management must decide, at each given time, on the implementation, change or cancellation of large contracts of the Company or any branch of the Company (including purchase, sale, merger, companies and joint-ventures' takeover contracts), as provided in Point 2, Article 108 of the Enterprise Law and except in cases stipulated by article 120 of the Enterprise Law, which must be approved by the Shareholders Meetings;

- Việc chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại có thẩm quyền và Luật sư của Công ty;

Appointing and dismissing people who are authorized by the Company to be commercial representatives and lawyers of the Company;

- Việc vay nợ và việc thực hiện mọi khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;

Anything relating to loans and fulfilling all mortgages, guarantees and compensation of the Company;

- Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;

Any investment out of the business plan and budgets or any investment exceeding 10% of the total value of the annual business plan and budget;

- Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp vào những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;

Buying or selling shares of, contributed capital to other companies established in Vietnam or abroad;

- Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

Appraising non-cash assets contributed to the Company related to the issue of shares or bonds of the Company, including gold, land-use rights, intellectual property rights, technology and trade secrets;

- Đề xuất tỷ lệ chia cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức việc chi trả cổ tức;

Proposing annual dividend rates and make decision on dividend payments in advance; organizing the payment of dividends;

- Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% cổ phần theo từng loại;

The Company's purchase or reclamation of less than 10% of the shares of each category;

- Đề xuất tái cấu trúc hoặc giải thể Công ty;

Proposing the restructuring or dissolution of the Company;

- Bất kỳ vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch nào khác mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình; và

Any other business or transaction issue which the Board of Management decides needs approval within the limits of the Board's authority and obligations; and

- Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty.

Deciding on the price to purchase or reclaim shares of the Company.

20.6. Hội đồng quản trị phải nộp báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng đối với Tổng giám đốc điều hành và những Cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Nếu không có báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính thường niên của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

The Board of Management must submit a report to the Shareholders Meeting about its operations, particularly about the Board's supervision of the President and other Managers in the fiscal year. If the report is not submitted, the Company's annual financial report will be deemed invalid and not yet approved by the Board.

20.7. Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho viên chức cấp dưới và các Cán bộ quản lý đại diện và hành động thay mặt cho Công ty, thậm chí cả khi vấn đề đòi hỏi việc đánh giá và đưa ra kết luận, trừ khi Luật pháp và Điều lệ quy định khác.

The Board of Management can authorize junior employees and Managers to represent and act on behalf of the Company, even when dealing with issues which require assessment and conclusion, unless the Law and this Charter include different regulations.

20.8. Các thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của họ với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này sẽ được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng hoặc nếu không thoả thuận được thì chia đều.

Members of the Board of Management (not including authorized representatives) will be paid for their work as members of the Board of Management. The total amount of compensation allocated to the Board of Management will be decided by the Shareholders Meeting. This compensation will be paid to members of the Board of Management according to an internal agreement of the Board, if such an agreement does not exist, the compensation will be equally distributed to all members of the Board of Management.

20.9. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội Đồng Quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.

The total amount of the compensation paid to the members of the Board of Management including compensation, costs, commissions, stock purchase right and other benefits from Company, its subsidiaries, its affiliated companies and other companies in which members of Board of Management is representatives of the contributed capital, shall be mentioned in details in the Annual Report of the Company.

20.10. Mọi thành viên nắm giữ bất kỳ một chức vụ điều hành nào (bao gồm cả chức vụ Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch và không tính đến việc chức vụ đó có được nắm giữ trong một khuôn khổ mang tính chất điều hành hay không), hoặc thành viên làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng, hoặc thành viên thực hiện những công việc khác mà theo quan điểm của Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận, hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

All members holding any position of management (including the position of Chairman or Vice Chairman, regardless of whether those positions are deemed to lie within the scope of management), or members working for committees of the Board, or members executing different work which, in the opinion of the Board, is outside the scope of the normal tasks of a member of the Board of Management, can get additional compensation in the form of wages, salary, commission, profit-sharing or different forms decided by the Board of Management.

20.11. Các thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, kể cả mọi chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng, hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Members of the Board of Management have the right to be paid for all reasonable travel and accommodation expenses and other reasonable fees which they accrue while fulfilling the responsibilities of a member of the Board, including expenses arising from attending meetings of the Board or committees of the Board, or Shareholders Meetings.

Điều 21: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, và Thành viên Hội đồng quản trị

Article 21: Chairman, Vice Chairman and members of the Board of Management

21.1 Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra một Chủ tịch và một Phó chủ tịch. **Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm chức Tổng giám đốc điều hành Công ty căn cứ theo tình hình hoạt động thực tế tại từng thời điểm cụ thể nhằm bảo đảm tính khách quan và hiệu quả cho hoạt động của Công ty.**

The Board of Management shall elect a Chairman and a Vice Chairman from among its members. Chairman of the Board of Management can concurrently serve as Chief Operating Officer of the Company based on the actual business operations from time to time to ensure objectivity and effectiveness of operations of the Company.

21.2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và theo Luật Doanh nghiệp. Phó chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ hành động với tư cách Chủ tịch nếu được Chủ tịch uỷ quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Nếu Chủ tịch không chỉ định Phó chủ tịch hành động như vậy thì các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì bất kỳ lý do nào đó thì Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.

The Chairman of the Board of Management must convene and preside over Shareholders Meetings and meetings of the Board; and has other rights and responsibilities stipulated by this Charter and the Enterprise Law. The Vice Chairman has acting rights and obligations with Chairman Status if authorized by the Chairman, but only when the Chairman informs the Board of Management of his absence, or is absent for unavoidable reasons, or loses his ability to execute the functions of the Chairman. If the Chairman does not designate a Vice Chairman to act in this way, then the remaining members of the Board of Management will designate the Vice Chairman. If both the Chairman and Vice Chairman are temporarily unable to fulfill their tasks for any reason, the Board of Management can appoint another one of its members to execute the tasks of the Chairman in the principle of more than a half of voting count.

21.3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị phải gửi báo cáo tài chính thường niên, Báo cáo hoạt động của công ty, báo cáo kiểm toán của Kiểm toán viên và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;

The Chairman of the Board Directors has the responsibility to assure the submission of the annual financial reports, the Company's operational report, the audit reports from the Auditor and the inspection report from the Board of Management to Shareholders at the Shareholders Meeting.

21.4. Khi cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn vì bất cứ lý do nào thì Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày.

When both the Chairman and Vice Chairman resign or are dismissed for any reason, the Board of Management must elect new persons to the positions within 10 days.

21.5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

The Chairman of Boards of Directors has the rights and responsibilities as follow:

- Lập chương trình kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
To establish the plan of activities for the Board of Management;
- Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
To prepare the program, contents, documents necessary for the meeting, to convene and preside the meeting of the Board of Management;
- Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị;
To organize the ratification of decision of the Board of Management;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
To supervise the process of implementing the decisions of the Board of Management;
- Chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông;
To preside the Shareholders Meeting;
- Được quyền triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, bất thường bằng thông báo theo quy định tại Điều 23.7 của Điều lệ này;
To call for the regular, extraordinary Board of Management meetings by notice conform to the regulations defined in Article 23.7 of this Charter;
- Được tổ chức một văn phòng giúp việc;
To organize an supporting office;
- Trong trường hợp cần thiết được quyền ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi chức các chức danh do Hội đồng Quản trị quản lý. Sau đó phải báo cáo lại cho Hội đồng quản trị trong một phiên họp gần nhất hoặc có thể thông báo trực tiếp cho các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản;
In case of necessity, to make the decision on the appointment, discharge, dismissal of any titles administrated by the Board of Management. Later, to report to the Board of Management in the next coming meeting or directly inform the members of the Board of Management in writing;
- Các quyền và nhiệm vụ khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp
Assume other rights and responsibilities stipulated by this Charter and the Enterprise Law.

ĐIỀU 22: Thành Viên Hội Đồng Quản Trị Thay Thế

ARTICLE 22: Alternate Members Of The Board Of Management

22.1. Mọi thành viên Hội Đồng Quản trị (nhưng không phải người được uỷ nhiệm thay thế cho thành viên đó) có thể chỉ định bất kỳ một thành viên Hội đồng quản trị nào khác, hoặc bất kỳ người nào khác được Hội đồng quản trị phê chuẩn và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ này, làm người thay thế cho mình và có quyền bãi miễn người thay thế đó.

All members of the Board of Management (but not those authorized to replace them) can appoint any other member of the Board of Management, or any other person approved by the Board of Management and ready to assume tasks, to act as their alternates, and retain the rights to dismiss their alternates.

- 22.2. Một thành viên Hội đồng quản trị thay thế sẽ có quyền nhận được thông báo về mọi cuộc họp của Hội đồng quản trị và của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị mà người chỉ định anh/chị ta là thành viên, có quyền tham gia và biểu quyết tại bất kỳ cuộc họp nào mà ở đó thành viên Hội đồng quản trị chỉ định anh/chị ta không có mặt, và được ủy quyền để thực hiện tất cả các chức năng của người chỉ định như là thành viên của Hội đồng quản trị trong trường hợp người chỉ định vắng mặt nhưng không có quyền nhận bất kỳ khoản thù lao nào từ phía Công ty cho công việc của mình với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị thay thế. Tuy nhiên, Công Ty không bắt buộc phải gửi thông báo về các cuộc họp nói trên cho thành viên Hội đồng quản trị thay thế không có mặt tại Việt Nam.

An alternate member of the Board of Management will have the right to receive notices about all meetings of the Board of Management and of committees of the Board of Management of which the grantor is a member, and is able to participate and vote at any meeting where the grantor is absent, and is authorized to carry out all functions of the grantor as a member of the Board of Management in case of the absence of the grantor, but the alternate member does not have the right to any compensation from the Company for his work as an alternate member of the Board of Management. However, it is not compulsory to send notices about the meetings to an alternate member of the Board of Management who is not present in Vietnam.

- 22.3. Thành viên thay thế sẽ phải từ bỏ tư cách thành viên Hội đồng quản trị nếu người chỉ định anh/chị ta không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị nữa. Nhưng nếu một thành viên Hội đồng quản trị hết nhiệm kỳ nhưng lại được tái bổ nhiệm hoặc được coi là đã được tái bổ nhiệm trong cùng Đại hội đồng Cổ đông mà thành viên đó thôi giữ chức do hết nhiệm kỳ thì việc chỉ định thành viên thay thế do người này thực hiện ngay trước thời điểm hết nhiệm kỳ sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi thành viên đó được tái bổ nhiệm.

Alternate members must give up their status as a member of the Board of Management if the grantor is no longer a member of the Board of Management. But if a member of the Board of Management finishes his term and is then reappointed or is already seen to be reappointed at the Shareholders Meeting which witnesses the end of his term, the designation of an alternate member before the end of his term will continue to have effect after the member is reappointed.

- 22.4. Việc chỉ định hoặc bãi nhiệm thành viên thay thế phải được thực hiện theo hình thức một văn bản thông báo do thành viên Hội đồng quản trị chỉ định hoặc bãi nhiệm người thay thế ký gửi cho Công ty hoặc theo hình thức khác do Hội đồng quản trị phê chuẩn.

The designation or dismissal of an alternate member must be done in a written announcement

which the grantor signs and sends to the Company or in another form approved by the Board.

22.5. Ngoài những quy định khác đã được nêu trong Điều lệ này, một thành viên thay thế sẽ được coi như là thành viên Hội đồng quản trị về mọi phương diện và phải chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi và sai lầm của mình mà không được coi là người đại diện thừa hành sự uỷ quyền của thành viên Hội đồng quản trị đã chỉ định mình.

Apart from other regulations raised in this Charter, an alternate member will be deemed a member of the Board of Management in all aspects and must take individual responsibility for his behavior and mistakes, and will not be seen as a representative carrying out the authority of the grantor.

Điều 23: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Article 23: Meeting of the Board of Management

23.1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đó sẽ bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ để triệu tập họp Hội đồng quản trị.

In case of the Chairman election, the first Board of Management meeting to elect the Chairman and to issue related decisions must be proceeded within a period of 7 working days after the end of the Board of Director's election for this term. This meeting is called by the member holding the most voting rights. If more than one member having the most and equal voting rights, the one who had been elected by majority by the members will call for the Board of Management meeting.

23.2. Các cuộc họp thường kỳ. Chủ tịch của Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất 7 ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một lần.

Regular meetings. The Chairman of the Board of Management must convene meetings of the Board, and set up the meeting's agenda, time and venue at least seven days ahead of the planned date of the meeting. The Chairman can convene a meeting at any time necessary, but there must be at least one meeting every quarter.

23.3. Các Cuộc họp Bất thường. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của công ty. Ngoài ra, Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị mà không được có bất kỳ sự trì hoãn bất hợp lý nào khi một trong số các đối tượng sau đây đề nghị bằng một văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

Extraordinary meetings. Chairman of the Board of Management shall convene extraordinary

meetings whenever necessary for benefits of the Company. Besides, the Chairman must convene a meeting of the Board of Management without unreasonable delay if one of the following subjects proposes the meeting in a written document which mentions the purpose and issues which need to be discussed:

- Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm Cán bộ quản lý;
The President or at least five Managers;
- Hai thành viên Hội đồng quản trị;
Two members of the Board of Management;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị ; hoặc
The Chairman of the Board of Management; or
- Đa số thành viên trong Ban Kiểm soát.
A majority of members of the Supervisory Board.

23.4. Cuộc họp Hội đồng quản trị phải được tiến hành trong vòng 15 ngày sau khi có đề xuất họp nêu tại khoản 03 điều này. Nếu chủ tịch không chấp nhận triệu tập cuộc họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty, những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản 03 điều này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.

A meeting of the Board of Management must be organized within 15 days after the call for a meeting mentioned in point 03 of this article. If the Chairman does not agree to convene such a meeting, the Chairman must bear the responsibility for the damage caused to the Company, those desiring to organize a meeting as mentioned in Point 03 of this Article are enable to convene a meeting of the Board.

23.5. Theo yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.

At the request of independent auditors, the Chairman of the Board of Management must convene a meeting of the Board to discuss about auditing reports and the situation of the Company.

23.6. Địa điểm họp. Các cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

Meeting venue. Meetings of the Board of Management will be held at the registered address of the Company or at other places in Vietnam or abroad as decided by the Chairman and unanimously approved by the Board.

23.7. Thông báo và Chương trình họp. Các cuộc họp phải được tiến hành trên cơ sở thông báo cho các thành viên Hội đồng quản trị 05 ngày trước khi tổ chức, với điều kiện là các thành viên Hội đồng có thể khước từ thông báo mời họp bằng văn bản và sự khước từ đó có thể có hiệu

lực hội tổ. Thông báo về cuộc họp Hội đồng sẽ phải được làm bằng văn bản bằng tiếng Việt và phải thông báo cả về chương trình họp, thời gian, và địa điểm họp và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và cả các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.

Notice and meeting agenda. Members of the Board of Management must be informed of a meeting five days ahead of the planned date, with the condition that members can refuse to attend the meeting in writing and the refusal can have retroactive effect. The notice about the meeting of the Board must be made in writing, in Vietnamese, and include the meeting's agenda, time and venue, necessary documents about issues to be discussed and voted on at the meeting and voting cards, for members unable to participate, must also be enclosed.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

Invitation notice for the meeting will be sent by post, fax, electronic mail or by other means, however, it should be assured it to be arrived at each member of the Board of Management' address registered at the Company.

23.8. Số thành viên tham dự tối thiểu. Cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ có thể được tiến hành và thông qua các nghị quyết khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.

Minimum number of participants. The first meeting of the Board of Management can only take place and pass resolutions when at least three fourth of the total members of the Board of Management are present or have their authorized representatives in attendance at the meeting.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

In case there are not enough members as required, the meeting must be reconvened within fifteen (15) days from the date of the first expected meeting. The reconvened meeting shall have at least one half (1/2) of members of the Board of Management in attendance.

23.9. Biểu quyết.

23.9. Voting

a. Trừ quy định tại mục 23.9b Điều này, mỗi thành viên Hội đồng hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng sẽ có một quyền biểu quyết.

Excepting the regulations in Point 23.9b of this Article, each Board member or his/her authorized representative with individual status who is present at the meeting will be given one vote.

b. Một thành viên Hội đồng sẽ không được biểu quyết về các hợp đồng hoặc giao dịch hoặc đề

xuất nào mà thành viên đó hoặc bất kỳ người liên quan nào có lợi ích và lợi ích đó có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt tại một cuộc họp về bất kỳ quyết nghị nào mà thành viên đó không có quyền bỏ phiếu.

A member of the Board will not be allowed to vote on any contracts or transactions or proposals in which the member or any Concerned Persons has interests could possibly contradict the interests of the Company. A member of the Board will not be counted in the required minimum number of participants present at the meeting regarding the passage of a resolution on which the member does not have the right to vote.

- c. Theo quy định tại Mục 23.9d điều này, trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị, nếu có bất kỳ vấn đề nào phát sinh liên quan đến mức độ lợi ích của thành viên Hội đồng hoặc liên quan đến quyền biểu quyết của bất kỳ thành viên nào mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng sự tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng đó, thì những vấn đề đó sẽ được chuyển tới chủ tọa của cuộc họp và phán quyết của vị chủ tọa liên quan đến tất cả các thành viên Hội đồng khác sẽ có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng liên quan chưa được công bố một cách thích đáng.

According to the regulation in Point 23.9d of this Article, at a meeting of the Board of Management, if any issues arise related to the level of interests of a member of the Board or related to the voting right of any member, and those issues are not resolved by the member voluntarily abandoning his voting right, then those issues will be passed on to the chairperson of the meeting and the decision of the chairperson concerning all other members of the Board is final, except in cases where the nature or scope of the interests of a concerned member of the Board of Management has not been announced adequately.

- d. Bất kỳ thành viên Hội đồng nào hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điều 120 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

Any member of the Board of Management received benefits from a contract stipulated in Article 120 of the Enterprise Law will be considered having substantial interests in this contract.

- 23.10. Tuyên bố lợi ích. Một thành viên Hội đồng mà bằng cách này hay cách khác, trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến với Công ty sẽ phải tuyên bố bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này nếu khi đó thành viên này đã biết là mình có lợi ích trong đó. Hoặc thành viên này có thể tuyên bố điều đó tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.

Declaration of interests. A member of the Board who, in one way or another, directly or

indirectly, benefits from a contract or transaction which is or will be signed with the Company, must declare the nature and contents of those interests at the meeting in which the Board of Management first considers signing the contract or transaction, if the member already knows he has related benefits. Or the member can declare this at the first meeting of the Board organized after the member knows he has or will have related benefits.

23.11. Biểu quyết đa số. Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng có mặt (trên 50%). Nếu số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, Chủ tịch sẽ là người có lá phiếu quyết định.

Voting by majority. The Board of Management passes resolutions and issues decisions by the approval of a majority of the members of the Board present at the meeting (more than 50%). If the number of yes and no votes are equal, the Chairman will hold the decisive vote.

23.12. Việc bỏ phiếu của người vắng mặt. Thành viên Hội đồng quản trị vắng mặt có thể biểu quyết về nghị quyết của Hội đồng bằng phương thức bỏ phiếu bằng văn bản. Những phiếu bằng văn bản này phải được chuyển tới Chủ tịch hoặc nếu không gửi được cho Chủ tịch thì cho thư ký không muộn hơn 1 tiếng đồng hồ trước thời gian dự kiến họp.

Voting of absent members. Absent members of the Board of Management can vote on a resolution of the Board by voting in writing. Voting cards will be given to the Chairman, or if not able to be sent to the Chairman, then given to the secretary no later than one hour before the opening of the meeting.

23.13. Họp trên điện thoại hoặc các hình thức khác. Một cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị mà tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

Telephone meetings or other forms. A meeting of the Board of Management can be organized in a form in which all or some members are at different locations on the condition that each participating member can:

- a. Nghe từng thành viên Hội đồng khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
Hear every other participating Board member speaking at the meeting;
- b. Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp, qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (cho dù là đã được sử dụng vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này mới được sử dụng) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, mỗi thành viên Hội đồng tham gia họp trong một cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Một cuộc họp được tổ chức theo quy định này được coi là diễn ra tại địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đông nhất tập họp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy thì địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện sẽ được coi là địa điểm tổ chức

cuộc họp. Các nghị quyết được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của mọi thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

If desired, be able to speak to other participating members simultaneously. Communication among members can be implemented directly, through the telephone system or via any other means of communication (whether already in use at the time of the approval of this Charter or coming into use afterward) or in a way combining all the forms. According to this Charter, each member of the Board who participates in such a meeting is deemed "present" at the meeting. A meeting which is held in line with the regulation is deemed to be taking place at the venue where the largest group of members of the Board of Management gathers, or if there is no such group, the venue where the chairperson of the meeting is present will be seen as the venue of the meeting. Resolutions passed at a telephone meeting organized in line with regulations will take effect immediately after the meeting concludes, but they must be confirmed by a written document with signatures of all participating members of the Board.

23.14. Nghị quyết bằng văn bản. Nghị quyết bằng văn bản phải được ký bởi tất cả những thành viên Hội đồng sau đây:

Resolutions in writing. A Resolution in writing must be signed by all of the following members of the Board:

- a. Những thành viên có quyền biểu quyết về nghị quyết tại cuộc họp Hội đồng;
Members with the right to vote on resolutions at meetings of the Board;
- b. Số lượng những thành viên có mặt không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng.

A number of members present not lower than the minimum number of members needed to organize a Board meeting.

Loại nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như là một nghị quyết được các thành viên Hội đồng thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức như thường lệ. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó được một thành viên trở lên ký.

Resolutions of this kind take effect and have value exactly like resolutions which are passed by members of the Board at a meeting which is convened and organized in the normal manner. The resolution can be passed by using multiple copies if each copy bears signatures of one member or more.

23.15. Biên bản cuộc họp. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản cuộc họp của Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản

đối về nội dung biên bản trong thời hạn 10 ngày kể từ khi chuyển đi. Các biên bản sẽ phải được lập bằng tiếng Việt và phải được ký bởi tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.

Meeting minutes. The Chairman of the Board of Management is responsible for passing on the minutes of a meeting to members. The minutes must be viewed as concrete evidence of work completed at the meeting unless there are objections to the contents of the minutes within 10 days after the date the minutes were sent. The minutes must be written in Vietnamese and signed by all participating members of the Board of Management.

- 23.16. Những người được mời họp dự thính. Tổng giám đốc điều hành, những cán bộ quản lý khác và các chuyên gia của một bên thứ ba có thể dự họp Hội đồng quản trị theo lời mời của Hội đồng quản trị nhưng không được biểu quyết trừ khi bản thân họ có quyền được biểu quyết như thành viên Hội đồng.

Persons invited to attend meetings as observers. The President, other Managers and third-party experts can participate in a meeting of the Board of Management at the Board's invitation but cannot vote unless they have voting rights themselves as members of the Board.

- 23.17. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền hành động và quyết định cho các tiểu ban trực thuộc bao gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng và một hoặc nhiều người khác ở ngoài Hội đồng nếu cho là phù hợp. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được uỷ thác, mọi tiểu ban đều phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra tùy từng thời điểm. Những quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) số lượng thành viên kết nạp thêm phải ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của tiểu ban đó sẽ không có hiệu lực nếu đa số thành viên có mặt tại cuộc họp thông qua nghị quyết đó không phải là thành viên Hội đồng quản trị.

Committees of the Board of Management. The Board of Management can grant the rights to act and make decisions to subordinate committees including one or many members of the Board and one or many people from outside the Board if suitable. In the process of executing their delegated authority, all committees have to abide by regulations issued by the Board of Management at any given time. The regulations are able to adjust or allow admission of people who are not members of the Board to the committees. The newly admitted people have the right to vote as members of the committees but (a) the number of new admissions to a committee must be lower than half of the total members of the committee and (b) resolutions of the committee will not take effect if the majority of the members present at the meeting to pass the resolutions are not members of the Board of Management.

- 23.18. Giá trị pháp lý của hành động. Mọi hành động được thực hiện theo quyết định Hội đồng

quản trị, hoặc của bất kỳ tiểu ban nào trực thuộc Hội đồng hoặc do bất kỳ người nào với tư cách thành viên của tiểu ban đó sẽ được coi là có giá trị pháp lý mặc dù quá trình bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có những sai sót.

Legal value of actions. All actions which are carried out via meetings of the Board of Management, or of any committee directly under the Board, or by any person with status as a member of that committee, will be seen as having the same legal value as if that person were lawfully appointed, qualified, and will continue as a member of the Board or of the committee with voting rights, although there might be mistakes in the process of appointing the acting person.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, NHỮNG CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY

VIII. PRESIDENT, OTHER MANAGERS AND COMPANY SECRETARY

Điều 24: Tổ chức bộ máy quản lý

Article 24: Management organization

Công ty sẽ phải ban hành một hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm và nằm dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một Tổng giám đốc điều hành và một số Phó Tổng giám đốc điều hành và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc điều hành và các Phó Tổng giám đốc điều hành có thể đồng thời cùng là thành viên Hội đồng quản trị và do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn theo một nghị quyết được thông qua một cách hợp thức.

The Company must enforce a management system in which the management will take responsibility for and operate under the leadership of the Board of Management. The Company has a President or a number of Deputy Presidents and a Chief Accountant who are appointed by the Board of Management. The President and Deputy Presidents can be members of the Board of Management at the same time, and are appointed or dismissed by an approved resolution of the Board of Management.

Điều 25: Cán bộ quản lý

Article 25: Managers

25.1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty sẽ có một số lượng nhất định và các loại Cán bộ quản lý cần thiết hoặc thích hợp để thực hiện các cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.

At the President's suggestion and with the Board of Management's approval, the Company will have a certain quantity and various types of essential or appropriate Managers to implement the structure and practices of the Company as determined by the Board of

Management at any given time. Managers must have necessary diligence so that the operations and organizations of the Company are able to achieve its stated goals.

25.2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc điều hành sẽ phải do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng của những Cán bộ quản lý khác sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc điều hành.

Salary, honoraria, benefits and other clauses in the employment contract of the President must be decided by the Board of Management. The Board also decides the contracts of other Managers after consulting the President.

Điều 26: Bổ nhiệm, Miễn nhiệm, Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành

Article 26: Appointment, dismissal, tasks and authority of President

26.1. Bổ nhiệm.

Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành và sẽ ký hợp đồng quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến việc tuyển dụng. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông Thường niên và được nêu trong báo cáo thường niên của Công ty.

Appointment. The Board of Management will appoint a member of the Board or another person to be the President and will sign an employment contract defining salary, honoraria, benefits and other terms related to recruitment. Information concerning salary, honoraria, benefits of the President should be reported to the Annual Shareholders Meeting and mentioned in the annual report of the Company.

26.2. Nhiệm kỳ. Căn cứ theo Điều 21 Tổng giám đốc điều hành có thể không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là (03) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác. Việc tái bổ nhiệm được phép thực hiện. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không được phép là những người bị pháp luật cấm giữ chức vụ này, tức là những người vị thành niên, người không đủ năng lực hành vi, người đã bị kết án tù, người đang thi hành hình phạt tù, nhân viên lực lượng vũ trang, các cán bộ công chức nhà nước và người đã bị phán quyết là đã làm cho công ty mà họ từng lãnh đạo trước đây bị phá sản.

Term of offic. Based on Article 21 of this Charter, the President may be not the Chairman of the Board of Management. The President has a three-year term unless the Board of Management issues different regulations. The President can be reappointed. The appointment can become invalid based on regulations in the employment contract. The President cannot be a person who is banned by the law from holding the position, meaning a person who is a minor, does not have the capacity to act, is convicted of a crime, is punished by imprisonment, is a military

officer or has received a verdict that he made a previous company where he was a leader go bankrupt.

26.3. Quyền hạn và Nhiệm vụ. Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

Authority and responsibilities. The President has the following authority and responsibilities:

- a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
To implement resolutions of the Board of Management and the Shareholders Meeting, and business and investment plans of the Company which are approved by the Board of Management and the Shareholders Meeting;
- b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có quyết nghị của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
To make decisions about all issues which need no approval of the Board of Management, including acting on behalf of the Company to sign financial and commercial contracts, and organizing and operating everyday business and production activities of the Company according to the best management practices;
- c. Kiến nghị về số lượng và các loại Cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết để thực hiện các thông lệ quản lý tốt nhất cũng như các cơ cấu do Hội đồng quản trị đề xuất và tư vấn cho Hội đồng quản trị để quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của Cán bộ quản lý;
To propose the number and titles of managers that the Company needs to hire for the Board of Management to appoint or dismiss when necessary to implement the best management practices and structures which the Board of Management suggests and to play a consulting role so that the Board of Management can decide on salary, honoraria, and other benefits and terms to be included in employment contracts signed with Managers;
- d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
To consult the Board of Management to decide the number of employees, salary, pensions, benefits, appointments, dismissals and other terms included in their labor contracts;
- e. Chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính 5 năm;
No later than December 15th of each year, President has to submit to the Board of Management for its approval a detailed business plan for the next fiscal year based on appropriate budget requirements and also on 5 years financial plan.

- f. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
To implement annual business plans which are approved by the Shareholders Meeting and the Board of Management;
- g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
To propose measures to improve operations and management of the Company;
- h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bản cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình cho Hội đồng quản trị để thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.
Prepare long-term, yearly and monthly provisions (hereafter called provision) serving the long-term, yearly and quarterly management operations of the Company conformed to the Business plan. The yearly provision (include accounting balance, report on commercial production activities and estimated financial turnover) for each fiscal year should be submitted to the Board of Management for approval and should include all information required by the regulations of the Company.
- i. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc điều hành và pháp luật.
To carry out all other activities in line with the regulations of this Charter and the regulations of the Company, the resolutions of the Board of Management, the President's employment contract, and the Law.
- 26.4. Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông. Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo cho những cơ quan này khi được yêu cầu.
Report to the Board of Management and Shareholders. The President is responsible to the Board of Management and the Shareholders Meeting in the execution of the tasks and delegated authority, and must report to these bodies when demanded.
- 26.5. Bãi nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành với ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng biểu quyết tán thành (không kể biểu quyết của Tổng giám đốc điều hành trong trường hợp này) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng giám đốc điều hành bị bãi nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.
Dismissal. The Board of Management can dismiss the President when at least two-thirds of the members of the Board issue yes votes (excluding the votes of the President in that case)

and appoint a new President for the replacement. The dismissed President has the right to object to the dismissal at the next Shareholders Meeting.

Điều 27: Thư ký Công ty

Article 27: Company Secretary

Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một Thư ký công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm một Thư ký công ty vào bất kỳ thời điểm nào nhưng không trái với các quy định pháp luật về lao động hiện hành. Có thể cử hai hay nhiều người cùng làm Đồng Thư ký công ty. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của thư ký công ty bao gồm:

The Board of Management will appoint a Company Secretary with tenure and terms decided by the Board. The Board of Management is able to dismiss a Company Secretary at any time but not in conflict with current regulations and Labor laws. Two or more people can be appointed Co-Company Secretaries. The Board of Management can appoint one or more Assistant Company Secretaries at any given time. The Company Secretary has the following roles and functions:

- a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;

To organize meetings of the Board of Management, Supervisory Board and Shareholders Meetings on the order of the Chairman of the Board of Management or the Supervisory Board;

- b. Làm biên bản các cuộc họp;

To take the minutes of meetings;

- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

To provide advice about proceedings of meetings;

- d. Cung cấp thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

To provide financial information, copies of Minutes of Meeting to members of the Board of Management and Supervisory Board.

- e. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Company Secretary has the responsibility to protect the information conforming to the Law and the Company Charter.

IX. NHIỆM VỤ ĐƯỢC ỦY THÁC CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ

IX. AUTHORIZED TASKS OF MEMBERS OF THE BOARD OF MANAGEMENT, MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD, PRESIDENT AND MANAGERS

Điều 28: Trách nhiệm cẩn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý

Article 28: Responsibility of prudence of members of the Board of Management, Members of the Supervisory Board, President and Managers

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý được uỷ thác trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà bất kỳ một người thận trọng nào khác cũng cần phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

Members of the Board of Management, members of the Supervisory Board, President and Managers are entrusted with a responsibility to execute their tasks, including tasks as members of committees of the Board of Management, honestly and in a way which they believe is in the best interests of the Company and with a degree of prudence which any other careful person would need to undertake an equivalent position in a similar context.

Điều 29: Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

Article 29: Responsibility of honesty and avoidance of conflicts of interest

29.1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và Cán bộ quản lý khác không được phép sử dụng vì mục đích cá nhân những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào khác.

Members of the Board of Manager, member of the Supervisory Board, President and other Managers are not allowed to, for individual purposes, exploit business opportunities that the Company is able to utilize in the interests of the Company; at the same time they cannot use information they have obtained owing to their positions for their own individual selfinterest or for the interests of any other individual or organization.

29.2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và Cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị mọi lợi ích có thể gây xung đột mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng này chỉ có thể sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.

Members of the Board of Manager, member of the Supervisory Board, President and other Managers have obligations to inform the Board of Management of all possible conflicts of interest which they could enjoy via economic legal entities, transactions or other individuals.

These subjects are only able to make use of these opportunities when members of the Board of Management with no related interests have decided not to pursue the issue.

29.3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Cán bộ quản lý khác của công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với công ty theo quy định của Điều 118 Luật Doanh nghiệp.

Members of the Board of Management, members of the Supervisory Board, President and other Managers of the Company should declare their interests related to the Company as required by Article 118 of the Enterprise Law.

29.4. Công ty không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, Cán bộ quản lý khác và gia đình của họ hoặc bất kỳ pháp nhân nào mà ở đó những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

The Company is not allowed to grant loans, guarantees or credit to members of the Board of Management, members of the Supervisory Board, President, Managers or their families or any legal entity in which these persons have related financial interests, unless the Shareholders Meeting decides differently.

29.5. Theo Điều 120 của Luật Doanh nghiệp, Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây:

According to Article 120 of the Enterprise Law, contract or transaction between the Company and the following entities:

- Cổ đông, đại diện ủy quyền của Cổ đông sở hữu trên 35 % tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người liên quan của họ;
Shareholders, Authorized representatives of Shareholders holding more than 35% of the total common shares and persons related to them;
- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, và những người có liên quan của họ;
Members of the Board of Management, members of the Supervisory Board, President, and persons related to them;
- Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và Cán bộ quản lý khác có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần;
Enterprises in which members of the Board of Management, member of Supervisory Board, President and other Managers holding partnership or shares;
- Doanh nghiệp mà những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và Cán bộ quản lý khác cùng sở hữu phần hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 35% vốn điều lệ;
Enterprises in which the persons related to the members of the Board of Management,

member of Supervisory Board, President and other Managers having personally or in common partnership or holding shares over 35% of chartered capital;

Sẽ không bị vô hiệu hoá chỉ vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc chỉ vì Thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc chỉ vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:

Will not be nullified only because of the relations mentioned above, or only because those members of the Board of Management or those Managers attend or participate in related meetings or are admitted to the Board of Management or committees which are allowed to carry out contracts or transactions, or only because their votes are also counted when voting for that purpose, if:

- a. Đối với hợp đồng có giá trị dưới hai mươi (20)% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của Cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc

For contracts valued under twenty percent (20%) of the total recorded assets of the Company and its subsidiaries recorded in the most recent audited financial report, important factors about the contracts or transactions, as well as relationships and interests of Managers or members of the Board of Management, are reported to the Board of Management or a related committee. At the same time, the Board of Management or the committee allows the correct execution of those contracts or transactions with a majority of votes of support from members of the Board who do not have related benefits; or

- b. Đối với những hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của Cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các Cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này một cách trung thực;

For contracts valued at 20% or more of the total recorded assets of the Company and its subsidiaries recorded in the most recent audited financial report, important factors about the contracts or transactions, as well as the relationships and interests of

Managers or members of the Board of Management, are announced to Shareholders who do not have related interests but have the right to vote on the issues, and the Shareholders correctly vote for the contracts or transactions;

- c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng hay các Cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.

According to the point of view of a qualified independent advisor, the contracts or transactions are fair and reasonable in all aspects related to Shareholders of the Company at the time the contracts or transactions are approved or ratified by the Board of Management, a committee directly under the Board, or the Shareholders.

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Members of the Board of Management, members of the Supervisory Board, President, directors, other managers and the persons related to them are not allowed to use information that have not been permitted to be announced by the Company, or disclosed to others to carry out related transactions.

- 29.6. Không một thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, một Cán bộ quản lý hay người có liên quan nào của họ được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của Công ty hoặc công ty con của Công ty vào bất cứ thời điểm nào, khi mà họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.

No members of the Board of Management, nor members of the Supervisory Board, nor the President, nor any Managers, nor any Concerned Persons are allowed to buy or sell or carry out any other transactions with shares of the Company or its subsidiaries at any time when they have information which will certainly affect the price of shares while other Shareholders are not aware of the information.

Điều 30: Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

Article 30: Responsibility for damages and compensation

- 30.1. Trách nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

Responsibility: *Members of the Board of Management, Members of the Supervisory Board, the*

President and Managers who violate their obligations to act honestly, or do not fulfill their tasks with prudence, diligence and professional competence, will bear responsibility for damages caused by their behavior.

- 30.2. Bồi thường: Công ty sẽ bồi thường cho những người đã, đang và có nguy cơ trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố đã, đang hoặc có thể sẽ được tiến hành cho dù đây là vụ việc dân sự, hình sự, hành chính (mà không phải là việc kiện tụng do Công ty thực hiện hay thuộc quyền khởi xướng của Công ty) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Cán bộ quản lý, nhân viên hoặc Người được uỷ quyền dự họp của Công ty (hay công ty con của Công ty), hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty (hay công ty con của công ty) với tư cách thành viên hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc người được uỷ quyền dự họp của một công ty, đối tác, liên doanh, tín thác hoặc pháp nhân khác. Những chi phí được bồi thường bao gồm: các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép, với điều kiện là người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán và với năng lực chuyên môn theo phương thức mà người đó tin tưởng rằng đó là vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có sự phát hiện hay xác nhận nào rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Công ty có quyền mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

Compensation. *The Company will compensate people who were, are, or could become a concerned party in claims, lawsuits, or prosecutions which were, are, or might be proceeding, whether the cases are civil, criminal, administrative or investigative (but not lawsuits lodged by the Company or pertaining to the Company's right to initiate), if that person was or is a member of the Board of Management, a Manager, an employee or an authorized representative of the Company (or a subsidiary of the Company), or that person was or is working at the request of the Company (or a subsidiary of the Company) with status as a member of the Board of Management, a Manager, an employee or an authorized representative of another company, partner, joint-venture, trust or legal entity. Compensated expenses include: arising fees (including lawyer fees), verdict fees, fines, and amounts which must be paid in practice or are seen as reasonable while deciding these cases within the legal framework, on the condition that the person did act honestly, prudently, diligently and with professional competence in a manner which that person believes was in the best interests, or not opposed to the best interests of the Company and on the basis of complying with the Law, and there is no discovery or confirmation that the person breached his obligations. The Company has the right to take out insurance for those persons to avoid having to make compensation as described above.*

X. BAN KIỂM SOÁT**X. SUPERVISORY BOARD****Điều 31: Bổ nhiệm Ban kiểm soát****Article 31: Appointment of Supervisory Board**

31.1. Công ty phải có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát có các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

The Company must have a Supervisory Board and the members of the Supervisory Board, as stipulated in Article 165 of the Enterprise Law and this Charter, principally the following powers and responsibilities:

- a. Đề xuất lựa chọn và được Hội đồng Quản trị tham khảo ý kiến về việc chỉ định công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;

Being selected and consulted by the Board of Management on appointing independent auditing companies, auditing fees and matters relating to the resignation or dismissal of an independent auditing company;

- b. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

Discussing with independent auditors the scale and nature of the audit prior to the beginning of the auditing work;

- c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;

Soliciting ideas from professional independent consultants or legal advisors and guaranteeing the participation of experts from outside the Company with professional knowledge appropriate for the Company's work, if necessary;

- d. Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;

Inspecting the annual, semiannual and quarterly financial reports before presenting them to the Board of Management;

- e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

Discussing the problems and shortcomings identified in the results of the mid-term or final audits as well as issues raised by independent auditors;

- f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;

Examining the management letters from independent auditors and feedback from the

Company's executive board;

- g. Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và

Reviewing the Company's reports on internal inspection systems before the Board of Management's approval; and

- h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.

Reviewing the findings of internal inspection systems and feedback from the executive board.

- 31.2. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Shareholders have the right to gather their voting shares to nominate candidates to the Supervisory Board. Shareholders or groups of shareholders holding from 5% to 10% of the total voting shares are entitled to nominate 01 candidate; from 10% to 30% to nominate maximum 02 candidates; from 30% to 40% to nominate maximum 03 candidates; from 40% to 50% to nominate 04 candidates; from 50% to 60% to nominate 05 candidates.

- 31.3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

In case the number of candidates to be elected as members of the Supervisory Board doesn't meet the required number of its members, the existing Supervisory Board can nominate additional candidates or organize election in accordance with the regulations of the Company's Charter. The incumbent Supervisory Board's nomination of candidates to the Supervisory Board shall be clearly announced and shall be approved by the General Shareholders' Meeting before nomination.

- 31.4. Thành viên của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban Kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.

Members of the Board of Management, President and managers should provide all information

and documents related to the activities of the Company requested by the Supervisory Board and the Company's Secretary should assure that all copies of financial information, all other information provided to the members of the Board of Management and the copies of the Board of Management' meeting minutes will be provided to the members of the Supervisory Board at the same time they are provided to the Board of Management.

- 31.5. Ban Kiểm soát không được có ít hơn 03 thành viên và không nhiều hơn 05 thành viên trong đó có một thành viên có chuyên môn về tài chính kế toán. Các Thành viên Ban kiểm soát không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Thành viên Ban kiểm soát có thể không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc cư trú tại Việt Nam. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban Kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm trưởng ban. Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

The Supervisory Board cannot have fewer than 03 members or more than 05 members, of whom one member is qualified in financial accounting. Its members are not staff of the Company's accounting and financing department nor employee of the outside independent auditing company. More than half of members of the Supervisory Board shall permanently reside in Vietnam. A Supervisory Board member does not need to have Viet Nam nationality and/or have residence in Vietnam. Members of the Supervisory Board shall not be related to members of the Board of Management, the Board of Directors and other managers of the Company. The Supervisory Board must appoint one member who is a Shareholder of the Company to be the Chairman. Chairman of the Supervisory Board shall have accounting expertise and have the following authorities and responsibilities:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát và hoạt động với tư cách là Chủ tịch Ban Kiểm soát;
To convene the meeting of the Supervisory Board and function as the Chairman of the Supervisory Board;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác (Công ty) cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban Kiểm soát; và
To request the Board of Management, the Board of Directors and managers of the Company to provide relevant information to report to the Supervisory Board members; and
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.

To draft and sign the Supervisory Board's reports after consulting with the Board of

Management to present to the Shareholders Meeting.

- 31.6. Tổng mức thù lao cho các thành viên Ban Kiểm soát sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên của Ban Kiểm soát cũng sẽ được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban Kiểm soát hoặc liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

The total amount of compensation allocated to the Supervisory Board will be decided by the Shareholders Meeting. The Supervisory Board's members will be compensated for travel and accommodation expenses and other legally arising expenses from participating in Supervisory Board meetings or other activities relating to the Company's operations.

- 31.7. Sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp và cách thức hoạt động của Ban Kiểm soát nhưng không được họp ít hơn 02 lần mỗi năm và số lượng thành viên tối thiểu phải có trong các cuộc họp là 02 người.

After consulting with the Board of Management, the Supervisory Board can issue regulations on its meetings and methods of operation, but there must be no fewer than two meetings annually and no fewer than two members at each meeting.

- 31.8. Các thành viên của Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, có nhiệm kỳ tối đa 05 năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

The members of the Supervisory Board shall be elected by majority of ballots cast by the Shareholders Meeting to a maximum term of 05 years and can be re-elected for the term unlimited.

- 31.9. Một thành viên Ban Kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

A Supervisory Board member will no longer have member status when:

- a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban Kiểm soát;
The member is forbidden by the Law to be a Supervisory Board member;
- b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;
The member resigns with a written announcement sent to the Company's headquarters;
- c. Thành viên đó bị ảnh hưởng của sự rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn có năng lực hành vi;
The member is influenced by a mental disorder and other Supervisory Board members have enough professional evidence to prove that the member is not competent.
- d. Thành viên đó vắng mặt liên tục trong vòng 06 tháng không tham gia các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong thời gian đó mà không được phép của Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát quyết nghị rằng vị trí của người đó bị bỏ trống.

The member is absent from Supervisory Board meetings for 06 (six) consecutive months without permission from the Supervisory Board, and the Supervisory Board determines that the

post is vacant.

- e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

The member is dismissed from the Supervisory Board according to the resolution of the General Shareholders' Meeting

XI. BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ:

XI. INTERNAL AUDIT BOARD

Điều: 32. Bổ nhiệm ban kiểm toán nội bộ

Article 32.: Appointment of Internal Audit Board

- 32.1. Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị và có các quyền hạn và trách nhiệm quy định theo Điều lệ này và các điều sau đây:

The Board of Management shall appoint the Internal Audit Board under the Board of Management and vested with rights and responsibilities provided in this Charter and in following points:

- a. Được bổ nhiệm bởi Hội đồng quản trị. Ban kiểm toán nội bộ có từ 01 đến 03 thành viên, hoặc có thể có trên 5 thành viên tùy thuộc vào sự quyết định của Hội đồng quản trị và trong đó có ít nhất một thành viên phải đủ các điều kiện chuyên môn về kế toán và kiểm toán.

To be appointed by the Board of Management. The Internal Audit Board has 01 to 03 members, or may have more than 5 members depends on the decision of the Board of Management and it should have at least one member fulfilling all conditions required in accounting and auditing.

- b. Kiểm toán các báo cáo tài chính của các công ty thành viên hàng quý, hàng năm, mỗi 6 tháng. Trong trường hợp cần thiết Ban kiểm toán nội bộ sẽ kiểm toán Công ty và các công ty thành viên bất cứ lúc nào tùy theo quyết định của Hội đồng quản trị thấy đó là cần thiết.

To audit the financial report of the Company and its subsidiaries every trimester, 06 months and year. The Internal Audit Board will audit the Company and its subsidiaries at anytime and whenever the Board of Management takes the decisions deemed necessary.

- c. Ban kiểm toán nội bộ có trách nhiệm hỗ trợ các kế toán của công ty và thành viên để chỉnh sửa, bút toán và điều chỉnh lại cho chính xác các báo cáo kiểm toán của Công ty và các công ty thành viên nếu thấy là cần thiết trước.

The Internal Audit Board has the duty to support the Company and its subsidiaries accountants to precisely correct and adjust auditing report of the Company and its subsidiaries if necessary.

- 32.2. Tổng giám đốc và ban lãnh đạo của Công ty và các công ty thành viên nên cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ liên quan đến hoạt động và các vấn đề về tài chính của công ty nếu được Ban kiểm toán nội bộ yêu cầu.

President and the Management of the Company should provide full information, files related to the operation and financial matters if requested by the Internal Audit Board.

32.3. Chi phí trả lương, thưởng cho Ban kiểm toán nội bộ sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

Salaries and compensations of the Internal Audit Board will be decided by the Board of Management.

32.4. Thành viên Ban kiểm toán nội bộ sẽ không còn được là thành viên nữa trong các trường hợp:

Members of the Internal Audit Board will cease their function in the following cases:

a. Thành viên bị luật pháp cấm không cho làm kiểm toán viên;

The Member is prohibited by the Law to be auditor;

b. Thành viên bị sa thải bởi Hội đồng quản trị.

The member dismissed by the Board of Management.

XII: QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

XII: AUTHORITY TO INSPECT THE COMPANY'S BOOKS AND RECORDS

Điều 33: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

Article 33: Authority to inspect books and records

33.1. Mọi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập trong điều 19.2 và 31.2 đều có quyền, trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được uỷ quyền, gửi một văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của công ty danh sách các cổ đông, các biên bản của Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được uỷ quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của Cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này.

Any Shareholder or group of Shareholders mentioned in Articles 19.2 and 31.2 in this Charter holds the rights, directly or via lawyers or authorized individuals, to send a written request to check, during working hours and on the premises of the Company, the list of Shareholders and minutes of Shareholders Meetings, and to obtain copies of or excerpts from these documents. Any request for examination submitted by representative lawyers or other representatives authorized by the Shareholder must present a letter of authorization from the Shareholder or a notarized copy of this letter of authorization.

33.2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có quyền kiểm tra sổ cổ phiếu của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

Members of the Board of Management, members of the Supervisory Board, President and Managers have the right to review the Company's record of share ownership, list of Shareholders and other books and records of the Company for purposes relating to their positions upon the condition that the information is kept confidential.

33.3. Công ty sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy Đăng ký Kinh doanh, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban Kiểm soát, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các Cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.

The Company must keep this Charter and its amendments, Business Registration Certificates, statutes, documents certifying asset ownership, minutes of Shareholders Meetings and meetings of the Board of Management, reports of the Board of Management, Supervisory Board reports, annual financial reports, accounting books, and other papers required by the Law at the Company's headquarters or in another place with the condition that the Shareholders and business registration agencies are informed of the place.

33.4. Mọi cổ đông đều có quyền được Công ty cấp một bản Điều lệ công ty miễn phí. Nếu Công ty có một website, Điều lệ này phải được đưa lên website đó.

All Shareholders can have a copy of this Charter free of charge. If the company has a website, this Charter could be accessible via that website.

XIII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

XIII. EMPLOYEES AND UNIONS

Điều 34: Công nhân viên và Công đoàn

Article 34: Employees and unions

Tổng giám đốc điều hành sẽ phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua về các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, lao động, buộc thôi việc, lương bổng, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý và người lao động cũng như những mối quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn được công nhận theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và pháp luật hiện hành.

President must prepare a plan for the Board of Management' approval on issues related to recruitment, employment, termination of employment, salaries, social security, bonuses, awards and discipline for the Managers and employees, as well as the Company's relationships with recognized labor unions, according to the highest standards, practices and management policies, the practices and policies stated in this Charter, and the statutes of the Company and the Law.

XIV: PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

XIV: PROFIT DISTRIBUTION

Điều 35: Cổ tức

Article 35: Dividends

35.1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất một cách trung thực sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

According to a decision of the Shareholders Meeting and as regulated by the Law, dividends will be announced and paid from the Company's retained profits, but cannot exceed the limits proposed honestly by the Board of Management after consulting Shareholders at the Shareholders Meeting.

35.2. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

As regulated by the Enterprise Law, the Board of Management can pay mid-term dividends if this payment is in line with the Company's profit-making capability.

35.3. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

The Company doesn't pay interest on dividend payments or payments relating to a type of share.

35.4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc từng phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể: có thể bằng các cổ phiếu và/hoặc trái phiếu đã được thanh toán hết tiền mua do Công ty và/hoặc do các công ty khác phát hành và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này.

The Board of Management can propose that the Shareholders Meeting approve the paying of dividends in full or in part with specific assets (possibly with fully-paid shares and/or bonds issued by the Company and/or other companies) and the Board of Management is to implement the decision.

35.5. Cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một cổ phiếu nếu được chi trả bằng tiền mặt sẽ phải được thực hiện bằng tiền đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi qua bưu điện tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông thụ hưởng và nếu có rủi ro phát sinh thì cổ đông đó phải chịu. Ngoài ra, mọi khoản cổ tức hoặc các khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt liên quan tới một cổ phiếu có thể được thực hiện bằng chuyển khoản ngân hàng khi Công ty đã có thông tin chi tiết về ngân hàng của cổ đông nhằm cho phép Công ty thực hiện được việc chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của Cổ đông. Nếu Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp thì Công ty không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khoản tiền nào được Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng mà cổ đông đó không nhận được. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán hoặc Trung tâm giao dịch chứng khoán Việt Nam hoặc

nước ngoài có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc trung tâm lưu ký.

Dividends or other payments in cash for or relating to a share must be done in Vietnamese currency and can be paid by check or postal money order to the registered address of the beneficiary shareholder, and the shareholder is to bear all the risk. In addition, all dividends and other payments paid in cash for or relating to a share can be made by bank transfer when the Company has the information about the Shareholder's bank necessary to make a direct transfer. When the Company makes payment with all the correct detailed information as supplied by the Shareholder, the Company is not responsible for any payment paid by the Company but not received by the Shareholder. The dividends payment for shares listed at the Vietnam Stock Exchange or Vietnam Stock Center can be made via a securities company or Vietnam Securities Depository.

35.6. Nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, Hội đồng quản trị có thể quyết định và thông báo rằng những người sở hữu cổ phiếu phổ thông được quyền lựa chọn để nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt.

If obtaining approval of the Shareholders Meeting, the Board of Management can decide and announce that owners of common shares can choose to receive their dividends in common shares instead of in cash.

35.7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng Quản trị thông qua nghị quyết của mình có thể quy định một ngày cụ thể (ngày khoá sổ) làm ngày khoá sổ hoạt động kinh doanh của Công ty mà theo đó những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. Ngày khoá sổ này có thể là cùng ngày hoặc vào bất cứ thời điểm nào trước khi việc nhận các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh hưởng tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.

According to the Enterprise Law and the Securities Law, the Board of Management, through its resolution, can designate a specific day (closing day) to close the books on the Company's operations. Following that day, people registered as Shareholders or people owning other securities get the right to receive dividends, interest and profit shares, to receive shares, and to receive announcements or other documents. This closing day can be the same day as or any time before the reception of those realized benefits. This does not affect the rights of either party in a related share or securities trade.

35.8. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Other issues related to the distribution of profits to be implemented comply with the law.

XV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN

XV. BANK ACCOUNTS, RESERVE FUND, FISCAL YEAR, AND ACCOUNTING SYSTEM

Điều 36: Tài khoản ngân hàng

Article 36: Bank accounts

36.1. Công ty sẽ mở tài khoản tại các Ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

The Company will open its accounts in one or more of Vietnam's banks or in foreign banks permitted to operate in Vietnam.

36.2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật, nếu cần thiết.

The approval of the bodies with jurisdiction, the Company can open an account abroad as regulated by the Law, if necessary.

36.3. Công ty sẽ tiến hành các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

The Company will make all payment and accounting transactions via the Vietnam dong or foreign currency accounts at the bank where the Company has accounts.

Điều 37: Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ

Article 37: Reserve fund to supplement charter capital

Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản này không được vượt quá năm phần trăm (5%) lợi nhuận sau thuế của Công ty và sẽ chỉ được tiếp tục trích nộp tới một giới hạn tích lũy bằng 10% Vốn Điều lệ của Công ty. Công ty có thể trích lập các loại quỹ khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Each year, the Company must deduct from its post-tax profits an amount to put in a Reserve Financial Fund. This cannot exceed five percent (5%) of the Company's post-tax profit and will only continue to be deducted until the Reserve Financial Fund is equal to 10% of the Company's Chartered Capital. The Company can deduct its post-tax profit to establish other funds according to the decision of the Shareholders Meeting.

Điều 38: Năm tài khóa

Article 38: Fiscal year

Năm tài khóa của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng Một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng Mười hai cùng năm.

The Company's fiscal year begins on January 1 and ends on December 31 of the same year.

Article 39 Accounting system

Điều 39: Hệ thống Kế toán

Article 39: Accounting system

39.1. Hệ thống kế toán Công ty sử dụng là Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc bất kỳ hệ thống

nào khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

The Company's accounting system uses Vietnamese Accounting Standards (VAS) or any other system approved by the Ministry of Finance.

- 39.2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công ty sẽ lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Công ty tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

The Company must maintain its accounting books in Vietnamese. The Company will keep its accounting records in accordance with the types of operations which the Company performs. These records must be accurate, up-to-date, systematic and sufficient to prove and explain all the Company's transactions.

- 39.3. Công ty sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán và có thể được quy đổi sang ngoại tệ tùy theo Quyết định của Hội đồng quản trị vào kỳ kiểm toán cuối năm của mỗi năm tài chính.

The Company uses the Vietnam dong as the official currency in its accounting system and can be converted to foreign currency based on the decision of the Board of Management at the end of each fiscal year.

XVI: BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

XVI: ANNUAL REPORTS, RESPONSIBILITY TO PROVIDE REPORTS, PUBLIC ANNOUNCEMENTS.

Điều 40: Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý

Article 40: Annual, semester and quarterly reports

- 40.1. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và/hoặc hàng quý

Annual, semester and/or quarterly reports

- 40.1.1. Công ty sẽ phải chuẩn bị một bản báo cáo tài chính (hàng năm, 6 tháng và/hoặc hàng quý) theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 42 Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính (hoặc một thời hạn khác phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan), phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.

The Company must prepare a financial report (annual, every 6 months and/or quarterly) as required by the Law and must be audited as stated in Article 42 of this Charter, and within 90 days after the end of each fiscal year, must submit an annual financial report (or another term conform to the related legal regulations), approved by the Shareholders Meeting to the relevant taxation department, the State Securities Commission, the Stock Exchange and the

business registration department.

40.1.2. Báo cáo tài chính (hàng năm, 06 tháng và/hoặc hàng quý) phải bao gồm một Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính và một Bản cân đối kế toán cho thấy được một cách trung thực và khách quan tình hình các hoạt động của Công ty cho đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Nếu Công ty là một công ty mẹ thì ngoài báo cáo kế toán hàng năm còn phải bao gồm bản cân đối kế toán tổng hợp về tình hình hoạt động của Công ty và các công ty con của nó vào cuối mỗi năm tài chính.

The financial report (annual, every 6 months and/or quarterly) must include a report on the results of production and business operations, reflecting honestly and objectively the profit and loss situation of the company in the fiscal year; a balance sheet showing honestly and objectively the operating state of the Company up to the date of the report, a report on financial movements and an a commentary on the financial report. If the Company is a parent company, the annual accounting report must include the annual accounting report for the Company and a collective accounting balance sheet on the operating state of the Company and its subsidiaries at the end of each fiscal year.

40.1.3. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của công ty phải được công bố trên website của Công ty.

Audited financial statements (including auditors' opinions), semi-annual and quarterly statements of the Company shall be published on the Company's website.

40.1.4. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ làm việc của Công ty, tại trụ sở chính của Công ty và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

All interested organizations and individuals are entitled to inspect or photocopy annual audited financial statements, semi-annual and quarterly statements of the Company during the working hours at the headquarter of the Company and shall pay fees for such photocopy.

40.2. Báo cáo thường niên

40.2. Annual report

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

The Company shall create and publish annual reports in accordance with the regulations of securities and stock market.

Điều 41: Công bố thông tin và Thông báo ra công chúng

Article 41: Information release and public announcements

Các báo cáo tài chính (hàng năm, 6 tháng và/hoặc hàng quý) và các tài liệu bổ trợ khác phải

được công bố ra công chúng theo những quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và Phòng đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật pháp.

Annual financial reports and other supplementary documents must be publicized according to the regulations of the State Securities Committee and submitted to the relevant tax authorities and business registration office as requested by the Enterprise Law.

XVII: KIỂM TOÁN CÔNG TY

XVII: COMPANY AUDITING

Điều 42.: Kiểm toán

Article 42: Auditing

42.1. Tại Đại hội đồng cổ đông hàng năm, một công ty kiểm toán độc lập được phép hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết sẽ được chỉ định để tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.

At the annual Shareholders Meeting, an independent auditing company authorized to legally operate in Vietnam and approved by the State Securities Commission to audit publicly listed companies will be assigned to perform the Company's auditing activities for the next fiscal year in accordance with the terms and conditions agreed to by the Board of Management.

42.2. Công ty sẽ phải chuẩn bị và gửi báo cáo kế toán hàng năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc mỗi năm tài chính.

The Company must prepare and submit the annual accounting report to the independent auditing company after the conclusion of the fiscal year.

42.3. Công ty kiểm toán độc lập của Công ty kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo kế toán hàng năm cho biết các khoản thu chi của Công ty, lập Báo cáo Kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng 2 tháng kể từ ngày kết thúc mỗi năm tài chính. Các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Công ty phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

The Company's independent auditing company examines, certifies and reports on the annual accounting reports explaining the Company's income and expenditure, generates an Auditing Report and presents that report to the Board of Management within two months after the fiscal year closes. The independent auditing company's employees of the Company should be approved by the State Securities Commission.

42.4. Một bản sao của Báo cáo Kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của Công ty.

A copy of the Auditing Report must accompany each copy of the Company's annual accounting reports.

42.5. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Công ty sẽ được phép tham dự mọi cuộc họp Đại hội

đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông mà mọi cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại Đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.

An auditor performing an audit of the Company is permitted to attend all Shareholders Meetings and has the rights to receive all announcements and other information relating to any Shareholders Meeting which are given to other Shareholders and also has the right to speak at the Shareholders Meeting regarding matters relating to auditing work.

XVIII. CON DẤU

XVIII. SEAL

Điều 43: Con dấu

Article 43: Seal

43.1. Hội đồng quản trị sẽ thông qua một con dấu chính thức của Công ty và Hội đồng quản trị có thể xác định nội dung của con dấu theo những quy định của luật pháp.

The Board of Management will approve the Company's official seal and the Board can determine the contents of the seal as permitted by the Law.

43.2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sẽ phải giữ gìn con dấu và con dấu sẽ không được sử dụng nếu không có sự cho phép của Tổng giám đốc điều hành.

The Board of Management, President will keep the seal and the seal will not be used without the approval of President.

XIX: CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

XIX: TERMINATION OF OPERATIONS AND LIQUIDATION

Điều 44: Chấm dứt hoạt động

Article 44: Termination of operations

44.1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:

The Company can be dissolved or terminates its operations under the following conditions:

a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;

The Company reaches the end of its Operating Term, including any extensions.

b. Tòa án Nhân dân của Việt Nam tuyên bố Công ty phá sản của theo quy định của pháp luật hiện hành;

A court of Vietnam with full authority declares the Company bankrupt as stated by the current Law;

c. Khi các cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết có mặt trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc qua uỷ quyền biểu quyết giải thể hoặc chấm dứt hoạt động của Công ty;

Shareholders holding at least 65% of the voting rights, present at a Shareholders Meeting or by proxy, vote to dissolve or terminate the Company's operations.

d. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

In other cases as regulated by the Law.

44.2. Bất kỳ quyết định nào nhằm giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) đều phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Hội đồng quản trị tuân theo và quyết định này phải được thông báo lên cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam để thông báo hay chấp thuận nếu thủ tục chấp thuận này là bắt buộc.

Any decision to dissolve the Company before the end of its Operating Term (including an extended term) must be approved by the Shareholders Meeting and the decision must be announced to Vietnam's appropriate authorities to inform or to get approval if the approval procedure is compulsory.

Điều 45. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và Cổ đông

Article 45. Deadlock between members of the Board of Management and Shareholders

Trừ khi Điều lệ này có quy định khác, các cổ đông nắm giữ 65% số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết trong bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có quyền đệ đơn khiếu nại tới tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền (trong phạm vi tối đa được Luật cho phép) để yêu cầu giải thể chiếu theo một hay một số các căn cứ sau:

Unless otherwise stated in this Charter, Shareholders holding 65% of the shares in circulation with the rights to vote in an election of members of the Board of Management have the right to appeal to the Court or a governmental authority (in the maximum framework authorized by the Law) to request a dissolution in accordance with one or more of the following bases:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị không thống nhất trong quản lý các công việc của Công ty dẫn đến tình trạng không đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để Hội đồng quản trị hoạt động.

The Board of Management members cannot agree on the management of the Company, leading to a state of not reaching enough votes for the Board of Management to act.

2. Các Cổ đông không thống nhất nên không thể đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị.

Shareholders cannot agree and do not have enough votes as required to proceed with the election of members of the Board of Management.

3. Có sự bất đồng nội bộ và hai hoặc nhiều phe cánh cổ đông bị chia rẽ khiến cho việc giải thể sẽ là phương án có lợi hơn cả cho toàn thể cổ đông.

There is is internal conflict and the Shareholders are separated into two or more factions, making dissolution the most beneficial plan for all the Shareholders.

Điều 46: Gia hạn Hoạt động

Article 46: Extension of Operating Term

46.1. Hội đồng quản trị sẽ triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết

thúc Thời hạn hoạt động để Cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty thêm một thời gian theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

The Board of Management will convene a Shareholders Meeting at least 7 months before the termination of its Operating Term so that Shareholders can vote on the extension of the Company's operation for a period proposed by the Board of Management.

46.2. Thời hạn hoạt động sẽ được gia hạn thêm nếu số cổ đông nắm giữ ít nhất 51% quyền biểu quyết có mặt trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc qua uỷ quyền bỏ phiếu tán thành việc gia hạn.

The Operating Term will be extended if Shareholders holding at least 51% of the voting rights, present at the Shareholders Meeting or via authorized proxy, vote for the extension.

Điều 47: Thanh lý

Article 47: Liquidation

47.1. Ít nhất sáu (06) tháng trước khi kết thúc Thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị sẽ phải thành lập Ban Thanh lý gồm (03) thành viên. Hai thành viên trong đó do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban Thanh lý sẽ chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban Thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến Thanh lý sẽ được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

At least 06 months before the conclusion of the Company's Operating Term or after a decision to dissolve the Company, the Board of Management must establish a Liquidation Council of three (03) members. Two of the members are assigned by the Shareholders Meeting and one is assigned by the Board of Management from an independent auditing company. The Liquidation Council will prepare its own operating regulations. The members of the Council can be selected from the Company's employees or from independent experts. All expenses incurred during the liquidation will be paid by the Company before the Company's other debts.

47.2. Ban Thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày được thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban Thanh lý sẽ thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

Liquidation Council has the responsibility to report to the business registration authorities on its day of establishment and the commencement day of operations. From that day, the Council will represent the Company in all matters relating to the liquidation of the Company before the Court and other administrative authorities.

47.3. Tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được thanh toán theo thứ tự sau:

The money collected from liquidation will be paid out in the following order:

- a. Các chi phí thanh lý;
Liquidation cost;
- b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;
Employees' salaries and social security;
- c. Thuế và các khoản phải nộp, chi phí nhập khẩu có tính chất thuế mà Công ty phải trả cho Nhà nước Việt Nam;
Tax and due fees, other importation tax-related amounts the Company must pay to the government of Vietnam;
- d. Các khoản vay (nếu có);
Loans (if any);
- e. Các khoản nợ khác của Công ty;
Other Company debts;
- f. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán mọi khoản nợ từ mục (a) đến (e) trên đây sẽ được phân chia cho các Cổ đông. Cổ đông phổ thông sẽ được chia phần sau khi các cổ phiếu ưu đãi được thanh toán.
The remains after the payment of items (a) to (e) above will be divided among Shareholders. Common shareholders will be paid after preferred shares' paid off.

XX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

XX. SETTLEMENT OF INTERNAL DISPUTES

Điều 48: Giải quyết tranh chấp nội bộ

Article 48: Settlement of internal disputes

48.1. Khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới công việc của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:

In the event of a conflict or complaint relating to the Company's operations or to Shareholders' rights and obligations arising from this Charter or from any rights or obligations regulated by the Enterprise Law or other laws or administrative regulations, between:

- Một cổ đông hay các cổ đông với Công ty; hoặc
One or more Shareholders and the Company; or
- Một cổ đông hay các cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành hay Cán bộ quản lý cao cấp thì các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày

tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trọng tài thương mại chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

One or more Shareholders and the Board of Management, the Supervisory Board, President or senior managers the concerned parties will try to solve the conflict through negotiation and reconciliation. Except for conflicts concerning the Board of Management or Chairman, Chairman of the Board will preside over the settlement of the conflict and will ask each party to present the actual factors relating to the conflict within 05 working days after the conflict arises. When the conflict concerns the Board or Directors or the Chairman of the Board, any party can ask for the assignment of an independent expert to act as an arbitrator for the settlement of the conflict.

48.2. Nếu không có quyết định hoà giải nào đạt được trong vòng 6 tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

If no settlement decision is made within 6 weeks after the beginning of the settlement process or the settlement decision of the arbitrator is not accepted by the parties, any party can take the case to the Economic Arbitration or to the Economic Court.

48.3. Mỗi bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của Tòa án sẽ do Tòa phán quyết bên nào phải chịu.

Each party will bear its costs arising from the negotiation and reconciliation procedures. The party bearing the legal fees will be decided by the order of the Court.

XXI: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

XXI: CHARTER SUPPLEMENT AND AMENDMENT

Điều 49. Bổ sung và Sửa đổi Điều lệ

Article 49 Supplementing and amending the Charter

49.1. Việc sửa đổi, bổ sung điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Any supplement or amendment to this Charter should be examined and passed by the Shareholders Meeting.

49.2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

If any regulations of the Law related to the activities of the Company have not been stipulated in this Charter or if any new regulations of the Law are different to the Articles of this Charter, then those regulations will be implicitly applied and modified the activities of the Company.

XXII: NGÀY HIỆU LỰC**XXII: EFFECTIVE DATE****Điều 50: Ngày Hiệu lực****Article 50: Effective date**

50.1. Bản điều lệ này gồm XXII chương 50 điều, được Đại Hội đồng cổ đông CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHIỆP TÂN TẠO nhất trí thông qua ngày 24 tháng 06 năm 2017 tại Thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của điều lệ này.

This Charter has 12 Chapters including 50 Articles is unanimously ratified by the Board of management' Meeting of Tan Tao Investment and Industry Corporation on Jun 24, 2017 in Ho Chi Minh city and accepted the validity of the entire Charter.

50.2. Điều lệ này được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau, trong đó:

This Charter has been established in 10 copies, they all have the same value, at references:

- Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương (nếu có yêu cầu của cơ quan nhà nước có liên quan);

01 copies registered at local State Notary Office (if requested by the related governmental authority)

- Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố (nếu có yêu cầu của cơ quan nhà nước có liên quan);

05 copy registered at a governmental administration office according to the regulations of the People's Committee of Province, City (if requested by related governmental authority)

- Bốn (04) bản lưu trữ tại văn phòng Công ty.

04 copies kept as archive at the Company's Office

50.3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty và có hiệu lực ngay sau khi được các thành viên Hội đồng quản trị và đại diện theo pháp luật của Công ty ký kết.

This Charter is unique and official to the Company and take into effect after the signing of members of the Board of Management and the legal representative of the Company.

50.4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị mới có giá trị.

Copies or excerpts of this Company's Charter are only valid if signed by the Chairman of the Company or signed at least by 1/2 of the total members of the Board of Management.

